

Bản tin

N^o4

3 - 2005

Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí - Hội Nhà báo Việt Nam



Chất độc da cam
Nỗi đau xuyên thế hệ

Lời tòa soạn

Bản tin thân mến!

Đô luận Việt Nam và quốc tế rất phấn khởi trước việc một tòa án liên bang Mỹ bác bỏ đơn của các nạn nhân Việt Nam kiện 37 công ty hóa chất Mỹ cung cấp chất diệt cỏ cho quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam. Càng phấn khởi hơn, khi biết 30 năm sau chiến tranh, gần 5 triệu người Việt Nam, trong đó có nhiều trẻ em, vẫn phải tiếp tục chịu những nỗi đau do chất độc da cam/dioxin gây ra. Chính vì vậy, lớp tạp huân nghiệp vụ cho các phóng viên Việt Nam do Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí Hội nhà báo Việt

Nam phối hợp với Trường Nữ học báo chí Lille (Pháp) tổ chức trại quyết định chọn chủ đề **Chất độc da cam** cho số bản tin đặc biệt này. Với sự tài trợ của Nữ sinh viên Pháp tại Việt Nam, bản tin được xuất bản bằng 2 ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Pháp.

Trong ba tuần làm việc (từ 7 đến 26-3-2005), 24 giảng viên và phóng viên tại đây từ nhiều miền của đất nước đã thu thập thông tin, hình ảnh và tài liệu nghiên cứu trong các chất độc da cam/dioxin đối với con người và môi trường Việt Nam. Chúng tôi rất mong kiến những hậu quả tàn khốc mà chất độc da cam gây ra đối

với nhiều thế hệ người dân Việt Nam, cũng như cuộc sống khốn khổ mà họ đang phải nỗi mặt hàng ngày.

Bản tin đặc biệt này cung cấp cho bản tin thông tin và hình ảnh về mối liên quan (lịch sử khoa học, nạn nhân và vụ kiện tại Mỹ). Cảm thông với nỗi đau thương, mất mát của những nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, những người thức hiện mong rằng, Bản tin sẽ góp phần thúc đẩy dòng luận trong nước và quốc tế cùng nhau cất lên tiếng nói báo chí công lý giúp những nạn nhân vượt qua khốn khổ trong cuộc sống.

Những người thực hiện (trong ảnh, hàng đầu từ trái sang phải, từ dưới lên trên):

Hoàng Ngọc Diễm "hạt tiêu sủ" (báo *Quảng Nam*) - Phan Hoàn Nhiên "ngាយ thỏ.com" (báo *Sinh viên Việt Nam*) - Nguyễn Thị Hồng Nga "nồi nunggu" (báo *Le Courrier du Việt Nam*) - Vũ Huyền Nga "chôn nỗi phứt" (*Phân viện Báo chí Tuyên truyền*) - Phạm Thị Thủy Nga "dò ống" (*Thông tấn xã Việt Nam*) - Văn Nghiệp Chước "o-ri-din" (báo *Nhân dân*) - Đỗ Ngọc Can "mùi chong" (*Hội nhà báo Việt Nam*) - Nàng Nỗi Tươi "mùi Nốp" (*Đại học báo chí Lille*) - Lê Nguyễn Thanh Thủy "sắt thui nõng sắt" (báo *Sức khỏe và Đời sống*) - Nguyễn Ngọc Hồng "bí nào" (báo *Quân đội Nhân dân*) - Tài Thu Giang "vòi tôi" (báo *Việt Nam News*) - Lê Trần Nguyễn Huy "biết rồi" (báo *Nhà báo và Công luận*) - Trần Tuan Linh "thích tam tòi" (Tạp chí *Gia đình và trẻ em*) - Nguyễn Anh Bình "chuồn chuồn" (báo *Hà Tĩnh*) - Lê Hồng Quang "môi lang" (*Đài Truyền hình Việt Nam*) - Hoàng Hải "trai giã bí ăn" (báo *Nhà báo và Công luận*) - Trần Thị Nguyệt Ánh "lời thì" (báo *Hà Nội Mới*) - Hoàng Quang Hải "t-y-p-n" (*Báo ảnh Việt Nam*) - Nguyễn Phong Châu "gãi giã" (T&T Design) - Franck Renaud "nhả sơn sủ" (*Đại học báo chí Lille*) - Nguyễn Nỗi Bình "màu lảnh" (báo *Tuổi trẻ*) - Michel Leroy "kẻ nhẽn muon" (*Đại học báo chí Lille*). - Ảnh: Hoàng Linh "nồi viên" (Phóng viên tự do).



Bản tin đặc biệt **Chất độc da cam** có lẽ sẽ không thể thực hiện được nếu không có sự hỗ trợ của anh Dương Ngọc Can và chị Nguyễn Hải Vân (Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí thuộc Hội Nhà báo Việt Nam). Anh Đinh Văn Mạnh (Hội Nhà báo tỉnh Quảng Nam) và anh Lê Viết Hải (Đài Truyền thanh Hội An) đã giúp đỡ chúng tôi thực hiện các phỏng vấn tại Quảng Nam. Các bài về Hội nghị quốc tế Paris do chị Géraldine Houot và chị Fabienne Rigal, sinh viên phân khoa "Phóng viên khoa học" của trường Đại học báo chí Lille thực hiện, với sự trợ giúp của giảng viên Eric Glover. Cảm ơn anh Khánh Renaud, phóng viên ảnh tự do, đã cung cấp một số ảnh cho bản tin này.

Bản tin đặc biệt **Chất độc da cam** cũng được in bằng tiếng Pháp, nội dung do Nguyễn Văn Anh, Nguyễn Thu Hương, Lê Kiều Ly, Trần Ngọc Bích và Đào-Mermet Thanh Huyền dịch.

Trong số này

Lịch sử



83 triệu lít chất diệt cỏ	Tr4
Các loại chất diệt cỏ đã được sử dụng tại Việt Nam	Tr5
Chúng tôi không biết đó là chất độc	Tr5
Ký ức đau thương ở Đà Nẵng	Tr6
Dưới những cơn mưa hoá chất	Tr7
Hai lần chứng kiến	Tr7

Khoa học



Những tác nhân hoá học tàn hại	Tr8
Cần những nghiên cứu quy mô lớn	Tr9
Việt Nam “phòng thí nghiệm” về dioxin	Tr10
Ảnh hưởng của những người mẹ	Tr11
Hệ sinh thái bị tổn thương	Tr12

Nạn nhân



Nước mắt của người chiến thắng	Tr14
Một ngày ở Làng Hữu nghị	Tr15
Tiên Phước còn đó những vết thương	Tr19
Chữ thập đỏ và chất da cam	Tr20
Bé Thương	Tr22
Nghị lực của chị Lên	Tr24
“Điểm nóng” ở Đà Nẵng	Tr25

Dư luận



Bắt đầu một cuộc chiến pháp lý dài lâu	Tr28
Nguyễn Văn Quý - nạn nhân đầu tiên đi kiện	Tr29
Hàng triệu nạn nhân đã có người bảo vệ quyền lợi	Tr32
Việc làm được còn quá ít	Tr34
“Ông Tây tiên”	Tr36
“Chúng tôi đến đây để báo động dư luận”	Tr38

Lịch sử

83 triệu lít chất diệt cỏ

Mỹ đã biến Việt Nam thành một “phòng thí nghiệm” các loại vũ khí hoá học trong chiến tranh. Trong vòng 3.735 ngày – hơn 10 năm – những “cơn mưa chất độc” không ngớt đã trút xuống miền Trung và miền Nam Việt Nam. Mục tiêu của chiến dịch: ngăn cản các “chiến binh Việt cộng” ẩn náu trong rừng và triệt nguồn lương thực của họ.

Các loại chất diệt cỏ sử dụng (1961 - 1971)

Loại	Giai đoạn sử dụng	Khối lượng đã rải (ước lượng, đơn vị lít)**
Chất Hồng *	1961 và 1965	50.312 (cấp thêm 413 852)
Chất Xanh lá cây *	Không xác định được	31.026 (khối lượng cung cấp)
Chất Tía *	1962-1965	1.892.773
Chất Da cam *	1965-1970	45.677.937 (có thể đã bao gồm cả lượng chất Da cam II)
Chất Da cam II* (còn gọi là Siêu Da cam)	Sau 1968	3.591.000 (khối lượng vận chuyển bằng đường biển)
Chất Trắng	1966-1971	20.556.525
Chất Xanh da trời (dạng bột)	1962-1964	25.650
Chất Xanh da trời (dạng dung dịch H ₂ O)	1964-1971	4.715.731

* Chất có chứa dioxin (ở mức độ khác nhau)

** Các con số ước lượng trên chỉ liên quan đến các vụ rải chất diệt cỏ từ máy bay Fairchild C-123, lượng chất độc rải từ trực thăng hoặc rải trực tiếp dưới mặt đất chưa được tính đến ở đây.

Diện tích bị rải chất diệt cỏ

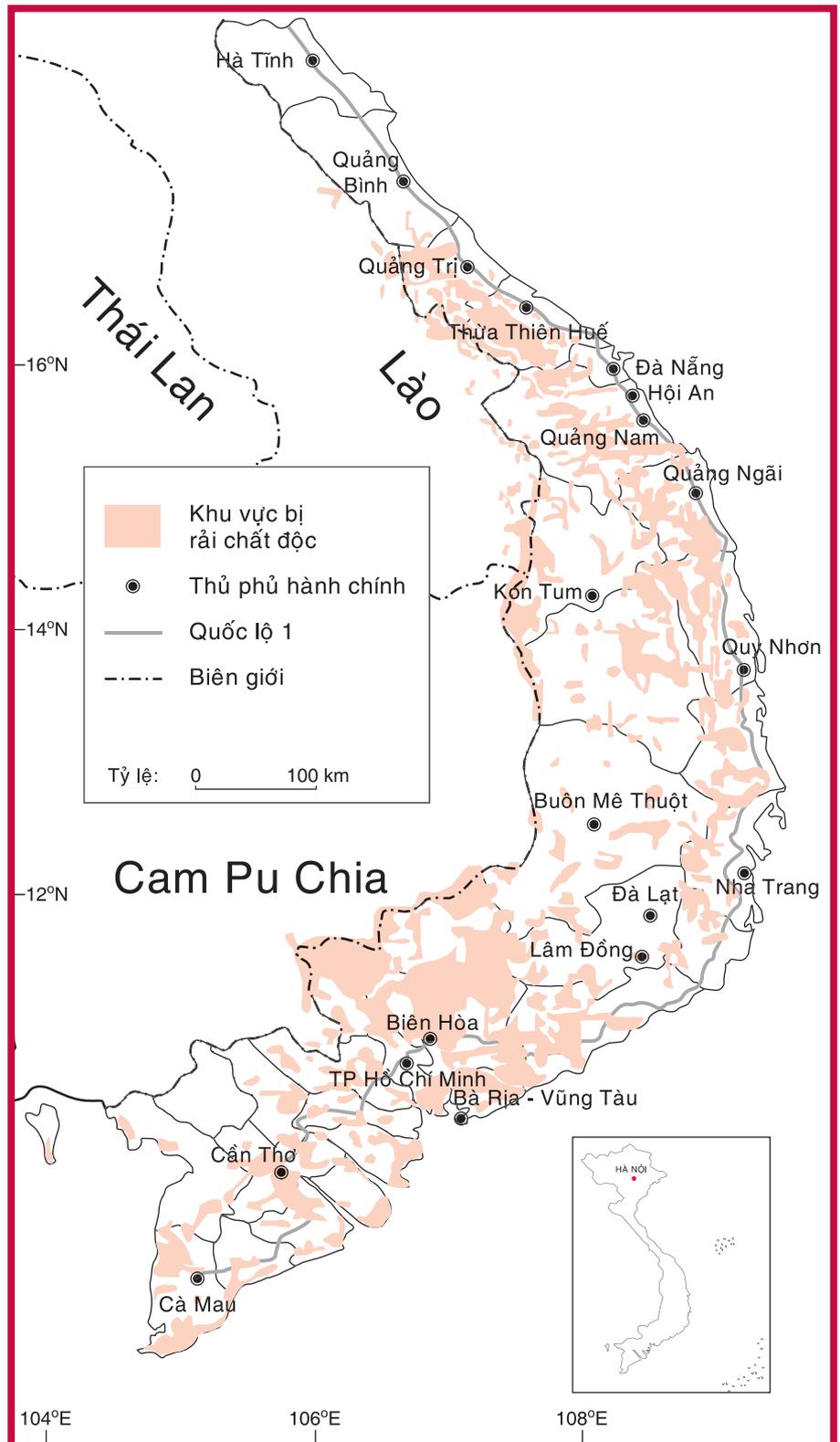
Số lần bị rải chất diệt cỏ	Diện tích ảnh hưởng (hecta)	
	Tính chung các loại chất diệt cỏ	Chất diệt cỏ có chứa dioxin
1	358.556	343.426
2	369.844	332.249
3	361.862	275.770
4	341.037	236.232
5	272.709	153.192
6	216.724	119.127
7	153.391	75.062
8	138.610	51.371
9	115.103	32.988
10+	293.461	60.316
Tổng số diện tích ảnh hưởng	2.631.297	1.679.734

(Nguồn: Jeanne Mager Stellman, Steven D. Stellman, Richard Christian, Tracy Weber và Carrie Tomasallo, Trường Y tế cộng đồng Mailman, Đại học Columbia, New York - Nature, 17-4-2003)

Lượng chất diệt cỏ sử dụng theo năm

Năm	Lượng chất diệt cỏ (lít)
1962	64.990
1963	280.695
1964	1.065.880
1965	2.515.730
1966	9.597.960
1967	19.391.890
1968	19.261.900
1969	17.255.120
1970	2.872.690
1971	38.000
Chưa xác định thời gian	1.064.345
Tổng số	73.409.200

(Nguồn: tư liệu của quân đội Mỹ, 1976. Các số liệu này trên thực tế còn cao hơn, theo các nghiên cứu tiến hành sau đó)



Các loại chất diệt cỏ đã được sử dụng tại Việt Nam

Hàm lượng TCDD (dioxin) (Đơn vị tính ppm tương đương với mg/kilôgam chất diệt cỏ)

	Chất Hồng	65,6 ppm
	Chất Xanh lá cây	65,6 ppm
	Chất Tía	32,8 đến 45 ppm
	Chất Da cam và chất Da cam II (Siêu Da cam) (Chiếm 61 % tổng khối lượng đã sử dụng)	1,77 đến 40 ppm
	Chất Trắng	không chứa dioxin
	Chất Xanh da trời	không chứa dioxin

Mỗi thùng chứa, dung tích 208 lít, được đánh dấu bằng một băng màu tương ứng với mỗi chất diệt cỏ (da cam, xanh lá cây, tía...). Trái với điều nhiều người lầm tưởng (do tên gọi của chúng), các chất độc này không có màu. Sau khi đã sử dụng và được cọ rửa, trong các thùng chứa vẫn còn dư lượng dioxin từ 1,25 mg đến 5,96 mg. Tám loại chất diệt cỏ khác đã từng được quân đội Mỹ sử dụng hoặc thử nghiệm với khối lượng nhỏ, trong giai đoạn 1962-1964.

- * Tổng số đã có **83 triệu lít** chất diệt cỏ được rải xuống Việt Nam (số liệu của Đại học Columbia, 2003).
- * Trong tổng số khối lượng các chất diệt cỏ đã sử dụng, có khoảng **65 % có chứa dioxin**.
- * Lượng dioxin đã được rải xuống Việt Nam ít nhất cũng đạt tới con số **221 kg** và có thể còn lên đến **366 kg**, nghĩa là nhiều gấp từ 2 đến 3 lần con số quân đội Mỹ đưa ra, theo tính toán của Đại học Columbia. Con số này cũng chưa tính đến lượng chất độc rải từ trực thăng và rải trực tiếp từ mặt đất.
- * **3.181 làng** đã chịu ảnh hưởng trực tiếp của các vụ rải chất độc nêu trên, tương ứng với số dân từ **2,1 đến 4,8 triệu người**. **1.430 làng mạc khác** nằm trong vùng bị ảnh hưởng bởi các vụ rải chất diệt cỏ.
- * Từ 1961 đến 1971, theo thống kê đã có **19.905 lần máy bay xuất kích** để rải chất diệt cỏ, trung bình mỗi ngày có **11 vụ** rải chất diệt cỏ.

"Chúng tôi không biết đó là chất độc..."



© Anh Binh

5 năm chiến đấu tại Gio Linh - Quảng Trị, một vùng bị ảnh hưởng nặng nề của chất độc da cam, mãi về sau ông Võ Tá Hưởng mới hiểu rằng chất độc da cam đã thấm vào máu thịt ông từ hồi đó.

Tháng 2-1971, tại chốt của chúng tôi, boả binh rích không thể làm gì nổi. Cuộc chiến giữa boả binh ta và boả binh Mỹ rất cam go, Mỹ dùng máy bay B010 bay rải bay lại kêu gọi chúng tôi bỏ súng ra hàng.

Khi thấy kiểu rình rập ly chiến không hiểu quái chúng cho cái loại máy bay rải một chất gì rơi ra hai bên cánh rải rải, giống nhò sông mu. Sau khi máy bay bay qua, cái bầu trời giống nhò coisông mu bao phủ. Mỗi lần nhò vậy, vào buổi sáng sớm, chúng tôi lại thấy lại non trên cây rụng xuống rất nhiều, những mầm cây mới mọc lên nếu cây trụi. Dần dần cây có xung quanh nơi chúng tôi ở không còn nhò cây trụi. Mỗi lần nhò thế non vì lại phải tìm nơi khác coirông nhò nhò.

Năm 1975, tôi rời quân ngũ trở về quê Hai Tỉnh lấy vợ... Tam lan sinh con, thì sau nhò chết không kịp chạp nhò. Con lại nhò con thòi tò, khi sinh ra thiếu mất bàn tay trái, ngực hơi lép lép, thòi khoi Baic syi baic chiau bì hôi van tim. Nến nay nhò 21 tuổi những chiau không làm nhò việc gì, chæ mong sống nhò qua ngay. Nhò út năm nay 13 tuổi những vô tri tôi nhò khoảng nhò nhò hay tôi sinh hoạt nhò. Mãi nhò năm 1995 tôi mới biết rằng, tại cái là do tôi bì nhò cái chất "sông mu" ôi chiến trường.

Chúng tôi coibiết nhò nhò nhò nhò. Nếu biết, tôi nhò không sinh nhiều con nhò thế tham chí, coilei tôi sẽ không lấy với nhò nhò phải xây ra cái cảnh nhò nhò nhò thế này.

Anh Binh ghi

Chiến dịch "Bàn tay lực điện"

3.735 ngày: Chiến dịch rải chất diệt cỏ ở Việt Nam đã kéo dài hơn 10 năm, từ ngày 10-8-1961 đến 31-10-1971. Khoảng 95% chất diệt cỏ rải xuống Việt Nam là do các máy bay trong chiến dịch *Ranch Hand*, "Bàn tay lực điện".

Năm 1961

12-4: Một bản kiến nghị được gửi lên Tổng thống Mỹ John F. Kennedy, đề xuất 9 hoạt động quân sự tại Việt Nam, trong đó có việc rải chất diệt cỏ.

Tháng 5: Phó Tổng thống Mỹ Lyndon B. Johnson tới Sài Gòn gặp Tổng thống Nam Việt Nam Ngô Đình Diệm. Trong các quyết định được đưa ra lần này, có việc thành lập một Trung tâm nghiên cứu quân sự nhằm phát triển các vũ khí mới. Trung tâm này có nhiệm vụ xem xét việc sử dụng chất diệt cỏ để phá các khu rừng nơi quân giải phóng miền Nam và bộ đội miền Bắc ẩn náu, đồng thời phá hủy cây lương thực của họ.

10-8: Phi vụ rải thứ lần đầu tiên. Một máy bay trực thăng của quân đội Sài Gòn rải chất dioxol (có chứa dioxin) dọc theo một con đường ở phía Bắc Kon Tum.

24-8: Một máy bay của quân đội Sài Gòn rải chất dioxol xuống một quãng đường ở phía Bắc Sài Gòn. Vị trí này do Ngô Đình Diệm chọn.

23-9: Bộ Quốc phòng và chính phủ Mỹ ra thông điệp chung nhấn mạnh phải tiến hành khẩn cấp các hoạt động hỗ trợ chính quyền Sài Gòn. Thông điệp đề xuất triển khai chương trình khai quang. Trong nội bộ Bộ quốc phòng Mỹ, có những tiếng nói chống lại chương trình này, nhưng không được ai chú ý.

3-11: Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert S. McNamara nhận lệnh triển khai chương trình khai quang theo ba giai đoạn.

7-11: Robert S. McNamara yêu cầu các chỉ huy lực lượng không quân "ưu tiên cung cấp các máy bay (Fairchild C-123), nhân lực và hóa chất" cần thiết cho chiến dịch.

30-11: John F. Kennedy phê chuẩn chương trình sử dụng chất diệt cỏ ở Việt Nam. Chương trình có mật danh *Trail dust* (Con đường bụi) bao gồm việc rải trên không, từ máy bay và trực thăng; rải trên mặt đất, từ tàu thủy và xe tải. Các chiến dịch do không quân đảm nhiệm có mật danh *Hadès*, tên Thần chết trong thần thoại Hy Lạp. Vài năm sau, mật danh được đổi là *Ranch Hand* (Bàn tay lực điện).

4-12: Quyết định chính thức bắt đầu chiến dịch ngày 15. Trên 75.000 lít chất hồng và chất xanh đã sẵn sàng tại Sài Gòn.

15-12: Một chuyến tàu chở 416.350 lít chất tím và 185.465 lít chất hồng rời cảng Oakland, California, tới Việt Nam.

Năm 1962

7-1: 6 Máy bay Fairchild C-123 rời Philippines và hạ cánh vào buổi chiều tại sân bay Tân Sơn Nhất, Sài Gòn. Các máy bay này đầu tiên trong khu vực dành riêng cho Tổng thống Ngô Đình Diệm. Vào lúc cao điểm nhất của chiến dịch, có tới 22 máy bay tham gia.

8-1: Chuyến tàu đầu tiên chở chất diệt cỏ tới Sài Gòn.

10-1: Chuyến bay rải thứ đầu tiên, một chiếc C-123 rải 830 lít chất tím. Ngay trước chiếc C-123 này là một máy bay của không quân Sài Gòn rải truyền đơn giải thích tại sao phải rải chất diệt cỏ.

13-1: 3 Chiếc C-123 chính thức bắt đầu chiến dịch rải chất diệt cỏ.

Tháng 9: Chương trình được tăng cường, nhằm chủ yếu vào các rừng đước ở Cà Mau.

2-10: Tổng thống Mỹ cho phép phá hủy cây lương thực.

Theo số liệu của quân đội Mỹ, 64.990 lít chất diệt cỏ đã được sử dụng trong năm 1962.

Năm 1963

Tháng 2: Lần đầu tiên báo chí Mỹ chỉ trích "cuộc chiến tranh bẩn thỉu". Gần 283.000 lít chất diệt cỏ đã được sử dụng.

(xem tiếp trang 7)

Ký ức đau thương ở Đà Nẵng

Bảo tàng Đà Nẵng có một phòng trưng bày chứng tích chiến tranh. Bên cạnh những tư liệu quá khứ về cuộc chiến khốc liệt mà Mỹ đã gây ra, còn có hình ảnh của trẻ em nạn nhân chất độc da cam - những nạn nhân của thời bình.

"Ồ! Đây vắng lắm, khách chủ yếu là người nước ngoài đi du lịch hoặc sinh viên của các trường nên tham quan thôi", một bác sĩ bán nước chè trên vỉa hè ngay gần bảo tàng cho biết. Bảo tàng Đà Nẵng nằm khiêm tốn trên đường Lê Lợi, một trong những trục chính của thành phố Đà Nẵng. Một ngôi nhà 3 tầng, tổng số lầu. Không có gì riêng biệt ngoài vẻ đẹp của kiến trúc hiện đại. Một không gian yên tĩnh phản ánh vẻ

Ít ai biết rằng bảo tàng Đà Nẵng có một kho tàng đồ vật phong phú về chiến tranh Việt Nam, với hơn 300 tài liệu và hiện vật. Những chứng tích của cuộc chiến khốc liệt, những tội ác của chiến tranh nước ngoài trong một gian phòng rộng rãi trên tầng hai, như nhũ mô của nơi *Exhibition: war crimes (Triển lãm: tội ác chiến tranh)*. "... Chúng ta không phải là quan trọng, chúng ta là nhân chứng. Bên phải của chúng ta là phải làm cho nhân loại biết nên các bằng chứng về tội ác của chiến tranh. Tôi nhớ lại những kết quả của những vụ phía công lý tại Việt Nam..." Năm trích dẫn của Huân tước Bertrand Russell tại Tòa án quốc tế xét tội ác chiến tranh năm 1967 nước treo trang trong gian phòng trưng bày. Đây cũng là nơi xem nhớ lại tội ác của phòng.

"Giờ thì tôi đã hiểu chiến tranh là thế nào"

Bên trong phòng trưng bày, khách tham quan sẽ thấy ngay trước mắt hình ảnh của một bông hoa có con chim bồ câu đang bay trên. Nhiều nhà điêu khắc tạo hình này nước làm từ một số loại đất sét, với bom mìn của lính Mỹ ở vùng miền Quảng Nam - Đà Nẵng. Ngay phía sau là một bức tường vẽ về hình một con chim bồ câu đang ngắm nhìn mặt nước trong hồ theo bức tranh nổi tiếng của danh họa Picasso. "Chúng tôi muốn nhân mạnh rằng, sau chiến tranh là hòa bình. Nếu không có sự khai thác của riêng một dân tộc mà của toàn nhân loại",



Một góc trưng bày chứng tích chiến tranh tại bảo tàng Đà Nẵng.

ông Hoàng Xuân Trai, trưởng phòng nghiệp vụ của bảo tàng, giải thích. Giữa gian trưng bày là hai quả bom napalm nước treo đồng đều, các quả bom bị xung quanh. Rồi là súng cối, rải rác... Tôi lại nhìn thấy vũ khí mà quân địch rải xuống ở chiến trường này.

Không riêng chủ nhân là những bức ảnh tội ác của lính Mỹ "Kinh khủng quá!" Huyền Nga, cô gái trẻ người Hà Nội đã phải thoát lên nhờ vũ khí là đầu tiên có thấy hình một tên lính Mỹ đang cầm dao mổ bụng một người dân Việt Nam. Ông Trai kể lại: "Tôi nhớ nhìn thấy nhiều người nước ngoài chạy nước rút khi xem những tấm hình này. Có người mới chỉ xem nước một nửa là phải bỏ ra ngoài khơi. Hồi quả bom nổ trong phòng thì xem tiếp nước nữa".

Còn nhiều loại vũ khí nước sử dụng trong chiến tranh. Có thể làm cho người ta chết ngay, nhưng cũng có thể để lại hậu quả mãi mãi nên mãi sau. Chất độc da cam là một loại vũ khí nước Phong trưng bày danh

hàng một không gian bên tay phải cho những "nạn nhân thời bình". Theo số liệu thống kê của Hội Chữ thập đỏ Đà Nẵng, toàn thành phố có 7.510 người bị nhiễm chất độc da cam, trong đó có 2.410 trẻ em thời hai và 43 em thời ba. Bên cạnh các tài liệu "mặt" của quân đội Sài Gòn về những mục tiêu rải chất độc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam trong những năm 1969-1970, là hình ảnh những em bé tàn tật. Ảnh mặt ngày hôm nay của các em là một bản án chiến tranh thuyết phục nhất.

"Có lẽ tôi sẽ không bao giờ quên nước ngay hôm nay, ngày tôi biết nước chiến tranh là thế nào!" Tôi cảm nhận của một học sinh trung học trong cuốn sách cảm tưởng. Con một cựu chiến binh ký tên là "U.S soldier 1968-1970" lại viết rằng: "Chiến tranh là kết thúc vào năm 1975. Chúng tôi đã ký một hiệp ước hòa bình. Chúng tôi tiếp tục giữ lời hứa hòa bình bằng cách xây dựng một nước Việt Nam..."

Nguyễn Hồng Nga

Dưới những cơn mưa hoá chất



© Hoài Linh

Ông Phạm Việt Long là phóng viên Thông tấn xã Giải phóng miền Nam Trung bộ (Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định) từ 1968 đến 1975. Ở chiến trường, ông đã chứng kiến những “cơn mưa chất độc”.

Sau cuộc tổng tấn công nổi dậy của quân và dân miền Nam xuân Mậu Thân (1968), quân nổi Myi đang công phá kích. Một trong những thủ đoạn của chúng là rải chất độc hoá học nhằm diệt cây cối (chúng gọi là khai quang) cho lộ ra những căn cứ của quân cách mạng, đồng thời hủy diệt cây trồng trên ruộng lúa, thóc, thức phẩm của quân Giải phóng.

Thông thi chúng cho tổng tập máy bay xếp hàng ngang bay lên vùng giải phóng vào các buổi chiều rải phun thuốc. Tôi nhớ từng đi qua những khu rừng (khu vực Tây Quảng Nam, Tây Quảng Ngãi) trở trụi vì bị rải chất độc. Hồi chất thấm vào cây, hạt, không một cây nào có thể sống sót, cái khu rừng bắt ngán cây chết rùng, trở trụi những cánh khoáng khi, nên một.

Coi những trận, do muốn rải chất độc trúng ruộng lúa của chúng tôi, máy bay Myi

bay rất thấp, phun thuốc trắng mù. Chúng tôi nấp trong rừng gần rẫy cũng bị phun ôôt quan ab. Nó là thuốc diệt cỏ không mùi, bám vào cây cối thì tạo nên những nấm mốc trắng như nhũ sô, khi bám vào người tạo thành những nấm mốc mọc rồi chảy thành dòng theo cơ thể rồi vì ngứa ngáy.

Cũng vì chất độc rải xuống ruộng nông, những năm ngoài lúa, sản ruợi xuống, lại chuyển màu vàng rồi dần dần rụng trụi. Riêng với sản, chúng tôi coi cái cối vãi lại chất thành cây sát gốc mong chất độc không kịp thấm vào củi. Cối nên vãi, chúng tôi khai thác ăn dần. Qua một thời gian, cây sản sản nảy mầm năm chơi trở lại. Những thời sản ấy rất thoải mái bởi nó là biển chất, sống sống, không có bệnh. Về thoải mái, lại số bị nhiễm độc nhưng vì nó quá chúng tôi nhanh liệu...

Thúy Nga ghi

Hai lần chứng kiến



© Hoàng Hà

Đến chiến trường Việt Nam năm 1968 với quân hàm Trung úy, Billy Kelly đã hai lần chứng kiến máy bay Mỹ rải chất độc da cam/dioxin ở Quảng Ngãi.

Vào thời điểm cuối năm 1968 đến hết năm 1969, chiến thuật của Mỹ ở chiến trường Việt Nam bắt đầu thay đổi, từ những cuộc “tìm kiếm và hủy diệt” quy mô lớn sang sử dụng những đơn vị nhỏ. Khi nội tôi thuốc một trung đội khoảng 30 đến 35 người. Chúng tôi rất bị do trong việc xử lý các tình huống nảy sinh trên chiến trường. Các nhiệm vụ của đơn vị tôi là tuần tra ở các chốt nội thuốc phía Tây quốc lộ 1 và khu vực phía Tây xung quanh Miền Bắc và Miền Phôi.

Trong khi làm nhiệm vụ, hai lần tôi tình cờ chứng kiến cảnh các máy bay rải chất phun một chất gì đó giống như sô, một lần ở một cánh rừng thuốc tung lừng Sông Ve và một lần dọc theo quốc lộ 1, rồi lại ở khoảng giữa Miền Bắc và Miền Phôi. Vào thời điểm nội chúng tôi không ở gần nữa nên rải, nhưng nếu tôi không biết nhiều gì đang xảy ra. Những chiếc máy bay nội trong giống như loại máy bay phun

thuốc sâu. Chúng bay rất chậm. Khi nội tôi chệch góc lại rải thuốc nên phục vụ mục đích nông nghiệp.

Lần khác, khi chệch hướng của tôi tới Miền Phôi và Sa Huỳnh ở phía Nam Quảng Ngãi, tôi lại nhìn chứng kiến tôi rất gần cánh đồng tôi trên các khu vực dọc quốc lộ 1. Số việc xảy ra khi người dân Việt Nam đang làm những công việc thông thường của họ thì trên quốc lộ hoá làm việc trên cánh rừng.

Một ngày sau nội tôi tôi thấy một phi vụ trên khi gặp một số phi công tại một cầu lác ở gần quan ôi Chu Lai. Họ cho tôi biết làm như vậy để diệt cỏ ở các khu vực xung quanh các chốt nội thuốc dọc theo quốc lộ 1. Lý do chính là để ngăn chặn Việt Cộng tiếp cận các mục tiêu trên. Con khi tôi hỏi tại sao lại phun lên các cánh rừng của người Việt Nam thì nội tôi lại nói rằng người thời an của Việt Cộng.

Ngọc Hưng ghi

Chiến dịch “Bàn tay lực điện” (tiếp theo)

Năm 1965

Tháng Giêng: Đưa vào sử dụng hai loại chất diệt cỏ mới, chất da cam (chiếm tới 60% trong tổng số chất diệt cỏ được dùng tại Việt Nam) và chất trắng.

Tháng 12: Chiến dịch rải tập trung trên tuyến đường mòn Hồ Chí Minh, là đường tiếp vận của bộ đội miền Bắc và quân giải phóng miền Nam, có đoạn đi qua Lào.

Năm 1966

Tháng 6: Một máy bay tham gia chiến dịch *Ranch Hand* bị bắn rơi ở Quảng Trị.

Gần 9,6 triệu lít chất diệt cỏ đã được sử dụng trong năm.

Năm 1967

Tháng 2: 5.000 nhà khoa học (trong đó có 17 người được giải Nobel) ký tên vào bản kiến nghị gửi Tổng thống Lyndon B. Johnson, yêu cầu ngừng ngay việc rải chất diệt cỏ.

Tháng 10: Hai bản báo cáo chính thức của Mỹ kết luận việc phá hoại cây cối bằng chất diệt cỏ không ảnh hưởng nhiều đến việc tiếp vận cho bộ đội miền Bắc và quân giải phóng miền Nam. *Việc rải chất diệt cỏ đạt tới mức cao nhất: hơn 19,3 triệu lít đã được sử dụng trong năm, theo số liệu của quân đội Mỹ.*

Năm 1968

Quân số Mỹ tại Việt Nam lên đến con số kỷ lục: 538.000 lính. Trong năm đó, trên 19,2 triệu chất diệt cỏ được rải. Chất da cam II (hay Siêu da cam) bắt đầu được sử dụng.

Năm 1969

16-12: Liên hợp quốc khẳng định rằng việc sử dụng các hóa chất có ảnh hưởng đến cơ thể con người, súc vật và cây cối bị cấm, chiếu theo Nghị định thư Geneve ký ngày 17-6-1925 về việc sử dụng các chất gây ngạt, chất độc và các chất tương tự. *Quân đội Mỹ đã rải 17,2 triệu chất diệt cỏ.*

Năm 1970

15-4: Bộ Quốc phòng Mỹ tạm ngưng việc sử dụng chất da cam tại Việt Nam, sau khi một hợp chất (2,4,5-T, có chứa dioxin) bị cấm sử dụng tại Mỹ.

9-5: Phi vụ cuối cùng rải chất diệt cỏ của chiến dịch “Bàn tay lực điện”. Tuy nhiên, việc phá cây lương thực vẫn tiếp diễn. *Trên 2,8 triệu lít chất diệt cỏ đã được rải trong năm 1970.*

Năm 1971

7-1: 3 phi vụ cuối cùng của chiến dịch “Bàn tay lực điện”, nhằm phá cây lương thực tại tỉnh Ninh Thuận.

31-10: Chuyến bay rải chất diệt cỏ cuối cùng bằng trực thăng Mỹ. Quân đội Mỹ rút dần ra khỏi Việt Nam và để lại một lượng lớn chất diệt cỏ cho đồng minh Nam Việt Nam. *Gần 38.000 lít đã được rải trong năm 1970.*

Năm 1972

Tháng 4: Theo lệnh của bộ Quốc phòng Mỹ, 5,1 triệu lít chất da cam được đưa từ Việt Nam về đảo Johnson, trên Thái Bình dương. Lúc đó Mỹ vẫn còn giữ 3,2 triệu lít trong một căn cứ tại bang Mississippi.

Năm 1973

27-1: Ký kết Hiệp định Paris. Điều 21 nêu rõ “(...) Nước Mỹ sẽ đóng góp hàn gắn những vết thương chiến tranh và giúp đỡ công cuộc xây dựng lại nước Việt Nam dân chủ cộng hòa”.

Năm 1975

8-4: Tổng thống Mỹ Gérard Ford ký quyết định từ bỏ việc sử dụng chất diệt cỏ khi tiến hành chiến tranh.

Năm 1977

Chất da cam còn tồn trữ tại Mỹ được chuyển lên một con tàu mang tên Vulcanus của Hà Lan, và được đốt ở nhiệt độ cao ngoài khơi Bắc Thái Bình dương. *Franck Renaud*

Những tác nhân hóa học tàn hại

Từ năm 1961 đến năm 1971, 83 triệu lít chất diệt cỏ có chứa dioxin đã được rải xuống hàng trăm ngàn hecta đất ở Đông Dương, chủ yếu là ở Việt Nam.

Hai chất chính a-xít 2,4-dichlorophenoxyacétique và a-xít 2,4,5-trichlorophenoxyacétique này là những lựa chọn do khả năng diệt cỏ và diệt cỏ của chúng. Tuy theo loại cây, hai chất này hoặc gây ra rối loạn sinh trưởng ở các môi trường đất hoặc làm tắc các mạch dẫn nước của cây. "Hầu quả và tốc thối và lâu dài, ảnh hưởng nên hệ sinh thái, các tầng đất, nên số cân bằng giữa các yếu tố màu mỡ của môi trường, cây cối, ruộng thối và cỏ thối nên cái khí hậu nữa", giáo sư Võ Quý nhai môi trường học thuộc Viện học quốc gia Hà Nội cho biết. "Đây là việc chưa từng xảy ra cái vấp phạm vì lần đầu tiên". Từ 10 đến 25% diện tích miền Nam Việt Nam này bị nhiễm. Số phân hủy của các chất diệt cỏ có thể rất nhanh: những vi sinh vật có thể loại bỏ các chất này trong vòng vài ngày một tháng. Sau chiến tranh, chính phủ Việt Nam nhanh chóng triển khai nhiều chương trình tái tạo các hệ sinh thái. Những chương trình này rất cần thiết cho sức khỏe con người và các chương trình giảm thiểu nghèo đói. Tuy thế con xa môi trường quay trở lại một tình trạng trước chiến tranh.



Trong chiến tranh, Mỹ đã thí nghiệm và sử dụng nhiều loại vũ khí hoá học tại Việt Nam.

Hơn một thế kỷ lẫn trong môi trường

Những hai chất này là dioxin, chất này gây ra ung thư và có trong hai phần ba các chất

diệt cỏ này. 25 năm sau khi chiến tranh Việt Nam kết thúc, một phần lớn lượng diệt cỏ này vẫn còn phát tán và tồn tại trong môi trường. Và vẫn chưa hết. Nếu nhớ dioxin không tích tụ trong cây cối chất này lại thấm thâu sâu vào các tầng đất, nó mà chu kỳ bán rã của nó (nghĩa là thời gian cần thiết để phân nửa của một chất biến mất) có thể kéo dài đến 100 năm. Bởi vì các cơn mưa rào trời, dioxin lại tìm đường hòa vào sông suối. Tại đây, chất này bám vào các lớp trầm tích, nhiễm sang những vật nổi, thối và nổi, cái này ngấm vào con người thông qua chuỗi thức ăn. "Khi này thấm vào máu, nó đi ra các tế bào, bám vào môi trường chu kỳ bán rã của nó trung bình là 8,7 năm trong cơ thể người", bà Sylvaine Cordier, giám đốc nghiên cứu thuộc Trung tâm quốc gia nghiên cứu khoa học Pháp cho biết. Nó chỉ có thể phân hủy khi giảm môi trường qua sự phơi nắng. Và nếu trong trường hợp này, nó sẽ lây sang em bé. Theo nhà

môi trường học Wayne Dwernychuk, các tầng đất này không kho chứa cuối cùng của dioxin, vì thế cần xử lý chúng trước tiên. Muốn vậy phải có sự phân tích các tổ liệu quan trọng để biết và hạn chế những "niềm nóng" cũng như việc di dời dân ở các vùng này.

Géraldine Houot và Fabienne Rigal

Dioxin là gì?

Khi ta nói đến dioxin ở đây, thực ra là nói đến chất 2,3,7,8-tetrachlorodibenzo-para-dioxine. Đây là chất độc hại nhất trong nhóm các dioxin. Nó được tạo nên khi sản xuất a-xít clo 2,4,5-T, được biết đến do có khả năng diệt cỏ. Như vậy dioxin là một chất bã của quá trình tổng hợp và tự thân nó không có tác dụng diệt cỏ.



Hình ảnh môi trường Việt Nam bị tàn phá trong cuốn sách Agent Orange Collateral Damage in Vietnam.

© Hoài Linh

Cần những nghiên cứu quy mô lớn

Mối liên hệ giữa dioxin và các dị tật bẩm sinh ở Việt Nam dường như là hiển nhiên. Tuy nhiên giữa “dường như” và “chắc chắn” là cả một khoảng cách.

Dioxin thật khủng khiếp. Những ảnh hưởng của nó đối với cơ thể con người nếu rất nặng nề. Dioxin làm môi trường thuận lợi cho ung thư phát triển và ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản của những người bị nhiễm.

Những người với những người sắp làm mẹ thì dị tật bẩm sinh cho con em mình lại càng nhiều nặng nề nhất. Nhiều cặp vợ chồng bị nhiễm dioxin sinh ra những đứa con bị khuyết tật nặng nề. Những nghiên cứu ở Việt Nam đã chỉ ra mối liên hệ giữa dioxin và dị tật bẩm sinh. Người ta cũng nên chú ý đến những ảnh hưởng của dioxin nói với nông vật.

Theo giáo sư Arnold Schecter, thuộc trường Đại học Tổng hợp Texas-Houston của Mỹ và cũng là người đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu về chất độc da cam ở Việt Nam.

hai mươi năm nay, thì cho nên nay người ta vẫn chưa đưa ra được kết luận nào. Ông nói: “Ngay cả khi người ta nghi ngờ về tác động của nó, chẳng ai có thể khẳng định được rằng dioxin làm nguyên nhân gây ra dị tật bẩm sinh. Bởi vì ở Việt Nam, suy dinh dưỡng và một số loại vi rút nhỏ sẽ rất dễ dàng có thể gây ra dị tật bẩm sinh.”

Giáo sư y khoa Francis Kahn, cựu thành viên của Ủy ban Toan an Russell, bổ sung: “Giữa cái chất làm rụng lá chất độc da cam, bom napalm và suy dinh dưỡng, người ta không thể biết được chính xác cái gì làm nguyên nhân”.

Những nghiên cứu “trường kỳ”

Theo nhà di truyền học Sylvaine Cordier, thuộc Viện y tế và nghiên cứu y khoa quốc gia (Inserm) của Pháp, những thời gian dài



© G. Houot & F. Rigal

Giáo sư Arnold Schecter, Đại học tổng hợp Texas-Houston (Mỹ).

tại giai đoạn những nghiên cứu về tác động dài lâu của chất độc da cam, thì Việt Nam, Mỹ và một số nước khác nhờ Pháp cần phải hợp tác với nhau để tiến hành những nghiên cứu về dịch tễ học trên quy mô lớn. Những cho nên nay thì mọi cố gắng theo hướng này nếu không đem lại kết quả.

Những nghiên cứu này rất khó khăn. Rất khó để có thể biết được rằng lúc sinh con thì bố mẹ có bị nhiễm dioxin hay không, bởi việc thời gian rất ngắn và chỉ riêng việc thời gian không thời gian của môi trường. Ngay cả khi dioxin tồn tại nhiều năm trên cơ thể con người thì sau một thời gian, trong máu những nản nhận “trực tiếp” (thực tế nhất) của chất này con dấu về dioxin.

Con người với những nghiên cứu Jacqueline Laurent ở trường Đại học Tổng hợp Paris Sud thì vẫn nên không phải là điều kiện. Bởi vì dioxin rất khó để có thể biết được nguyên nhân gây bệnh, nên việc này tiến hành phải tại nơi cho công tác làm sạch đất trên những “niệm nóng” mà cho nên nay vẫn còn xác định được (chiến trường, kho hàng chất...). Nó là cách duy nhất để tránh cho các thế hệ sau phải chịu những hậu quả tàn trọng.

Géraldine Houot và Fabienne Rigal

Mỹ đã thừa nhận 13 bệnh

Chính thức được giao đánh giá các tác động của chất làm rụng lá đối với sức khỏe các cựu binh Mỹ, Viện Hàn lâm Y học Mỹ đã công bố một danh sách 13 bệnh có nguyên nhân từ việc phơi nhiễm chất diệt cỏ, trong đó có một bệnh liên quan đến con cái các cựu binh, với những bằng chứng được khẳng định là “đầy đủ”.

Các bệnh mới được đưa vào danh sách này là bạch cầu cấp (bổ sung năm 2002) và tiểu đường type 2 (bổ sung năm 2000). Nhiều dạng ung thư cũng được liệt kê: ung thư đường hô hấp, tuyến tiền liệt, nhiều dạng khối u, u lympho không Hodgkin. Bệnh chlorane, nổi tiếng sau vụ đầu độc Tổng thống Ucraina Ioutchenko khi ông này còn đang tranh cử, cũng có mặt trong danh sách này.

Chi phí xét nghiệm hàm lượng dioxin trong các mẫu lấy từ môi trường (đất, nước...), từ thực phẩm hay các chế phẩm sinh học (máu, sữa mẹ)... đều rất cao. Theo Tổ chức Y tế thế giới, để xét nghiệm mẫu máu hay sữa mẹ cần ít nhất 1.200 đô la. Các phân tích liên quan đến môi trường cần kinh phí gấp 10 lần. Chỉ có khoảng 100 phòng thí nghiệm trên thế giới có đủ thiết bị phân tích các mẫu lấy từ môi trường. Khoảng 20 phòng thí nghiệm có khả năng phân tích chính xác các chế phẩm sinh học. Cho đến nay, nhờ sự trợ giúp quốc tế, Việt Nam mới chỉ xét nghiệm được 4.000 mẫu (trên người, cá, rắn, rùa và đất), một con số quá nhỏ so với những di chứng của cuộc chiến.

Các phân tích này cũng mới chỉ cung cấp một vài thông số. 25 năm sau ngày thống nhất đất nước, tỷ lệ dioxin trong máu người dân Biên Hòa (nơi có kho chứa hoá chất diệt cỏ của quân đội Mỹ trong chiến tranh) cao hơn tỷ lệ này ở người dân Hà Nội (nơi chưa từng bị rải chất diệt cỏ) tới 135 lần.

Thu Giang



Việt Nam: “phòng thí nghiệm” về dioxin

Từng nhiều năm làm Chủ nhiệm Khoa sản tại Bệnh viện Quân đội 108, bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Toàn đã chứng kiến nỗi đau đớn tột cùng của nhiều bà mẹ khi sinh ra đứa con dị tật. “Chất độc da cam như “bản án tử hình” chuốc lên đầu người dân vô tội truyền qua nhiều thế hệ. Hiện nay, y học chưa thể giúp được gì cho họ...”

Theo thống kê môi nhất của các nhà nghiên cứu Mỹ từng sống ở Việt Nam bị nhiễm dioxin là 4,8 triệu người. Tại các trại tị nạn của một cuộc chiến tranh hoá học quy mô nhất trong lịch sử nhân loại.

Theo bác sĩ Toàn, việc thực hiện các nhà khoa học tiếp tục nghiên cứu về vấn đề chất độc da cam/dioxin sẽ góp phần xoa dịu nỗi đau cho các nạn nhân. Hiện nay, Việt Nam đã có sự hợp tác trong lĩnh vực da cam/dioxin với các nước nghiên cứu nhiều nước như Canada, Mỹ, Nhật Bản, Bỉ, Hàn Lan, Pháp...

Bác sĩ Toàn cho rằng Việt Nam nhờ một “phòng thí nghiệm” về dioxin. Dioxin là chất độc xếp vào loại độc hại nhất mà con người từng biết đến. Nó có thể gây ra hàng loạt các căn bệnh khác nhau kể cả ung thư và dị tật.

Từ lâu, các nhà khoa học Việt Nam nhận thức được dioxin có thể gây ung thư, chuyển hoá gen làm cô thế người dị dạng. Có giải pháp của Tô Hải Tùng, một chuyên gia hàng đầu ngành của Việt Nam, khi còn sống cũng nổi tiếng tại một hội nghị quốc tế rằng, có thể chữa bệnh nhân bị ung thư và sinh con dị dạng một cách bất thường tại những vùng trời này bị rải chất diệt cỏ.

Năm 1983, Hội nghị quốc tế về chất da cam tại Việt Nam (có 22 nước tham dự) đã đưa ra kết luận: Có năm nhóm khuyết tật bẩm sinh thông thường ở Việt Nam không hiếm gặp trên thế giới, đó là bệnh khuyết tật ống thần kinh, khuyết tật tay chân, khuyết tật các giác quan, dính song sinh, sốt máu... Từ những nghiên cứu tại Việt Nam diễn ra ba Hội thảo quốc tế về vấn đề da cam/dioxin.

Năm 1990 ở Mỹ và Australia các nhà



Đối với bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Toàn, chất độc da cam là một loại vũ khí huỷ diệt.

khoa học đã chứng minh rằng dioxin có ảnh hưởng tới khả năng sinh sản của nam giới và nữ giới. Thống kê của Bệnh viện Từ Dũ cho thấy, những nữ bị rải chất độc da cam, tỷ lệ bại thai cao gấp 3 lần so với nữ khác.

Năm 2000, nhóm chuyên gia Canada đã tiến hành nghiên cứu độc lập tại thành phố Biên Hoà, kết quả cho thấy nồng độ dioxin trong cô thế người dân ở đây cao hơn gấp nhiều lần so với người dân ở các nước khác. Tuy nhiên vào thời điểm thông tin này được công bố, nhiều người dân đã không tin tưởng, vì cho rằng có thể ảnh hưởng tới nền kinh tế xuất khẩu, du lịch...

Do nhiều kiến eo hẹp về tài chính, Việt Nam chưa xây dựng được phòng thí nghiệm hiện đại về dioxin. Việt Nam mới chỉ tiến hành được 4.000 mẫu xét nghiệm dioxin, trong đó có hơn 40 trường hợp với con người. Đó chính là lý do tại sao hàng triệu người dân Việt Nam bị nhiễm dioxin những nơi vẫn chưa được thăm khám.

Bác sĩ Toàn cho rằng trong tương lai, chúng ta cần xây dựng những phòng thí nghiệm cho cả ba vùng miền. Dù phải tốn rất nhiều tiền, nhưng nếu lâu dài cần thiết, cho các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam, và phục vụ khoa học lâu dài.

Văn Nghiệp Chúc - Trần Tuấn Linh



"Phải tạo điều kiện cho họ được chăm sóc"

Y học có thể giúp gì cho những nạn nhân của chiến tranh và chất độc da cam? Bác sĩ tâm lý Bernard Doray đưa ra vài giải pháp trong bài tham luận đọc tại Hội nghị Paris.

“Đó là một vấn đề phức tạp. Trên bình diện môi trường, nhiều nơi đã bị phá huỷ hoàn toàn. Người dân gặp nhiều khó khăn về mặt tâm lý, do môi trường sống của họ đột ngột thay đổi.

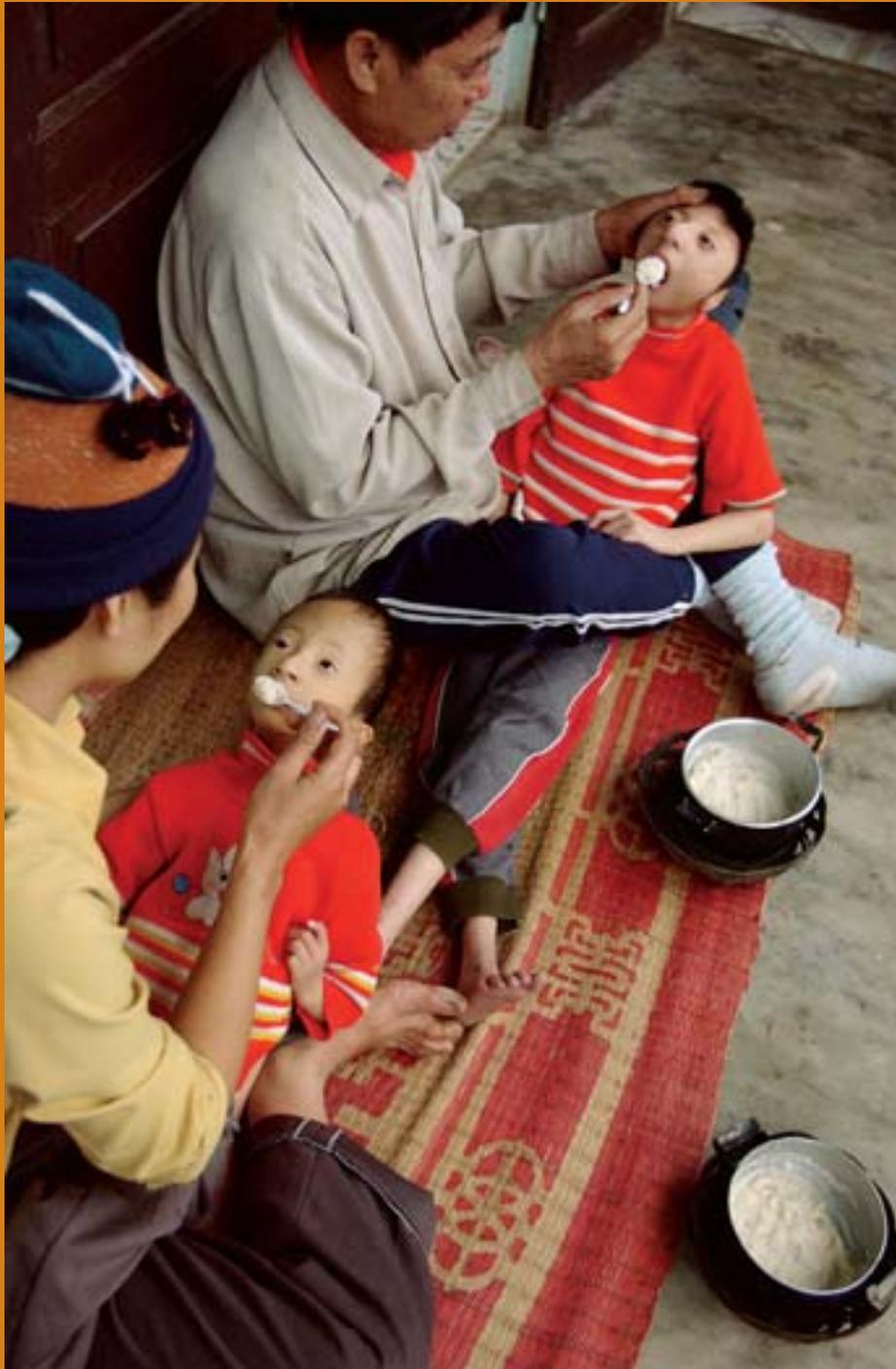
“Phẫu thuật có thể giúp khắc phục một số dị tật không nghiêm trọng lắm, như các ngón tay và ngón chân có màng (như chân vịt). Nhưng đa số nạn nhân là những người nghèo. Y học có thể giúp họ, nhưng trước tiên phải tạo điều kiện cho họ được chăm sóc.

“Một vấn đề lớn là các “trẻ em da cam” này trở thành một đối tượng đặc biệt, vì là nạn nhân chất độc da cam đồng nghĩa với việc có một nguồn trợ cấp thường xuyên. Vị thế của các em này do vậy vừa được nâng cao, vừa bị phủ nhận. Trước tiên phải nói tới câu chuyện về dioxin, xác định nguyên nhân các căn bệnh. Phải cho các em này cơ hội được phát biểu. Nhưng thường thì các em này đều là những trẻ em đặt đầu gối đó, thụ động. Chúng không có đồ chơi, đừng nói chi đến đồ chơi được chế tạo riêng cho chúng, giúp chúng vận động. Y học chỉnh hình cũng có thể là một giải pháp.

“Hội Chữ thập đỏ Việt Nam có vai trò quan trọng: có các tình nguyện viên xoa bóp cho các bệnh nhân, bản thân việc làm này có thể không có mấy tác dụng về mặt y học, nhưng nó làm cho bệnh nhân cảm thấy được an ủi phần nào, rằng họ không bị bỏ rơi.”

Geraldine Houot và Fabienne Rigal ghi

Còn đó gần 5 triệu nỗi đau



Nước mắt của người chiến thắng

Họ đã từng chiến đấu tại các chiến trường Nam Việt Nam những năm 1964-1972. Họ đã tận mắt nhìn thấy những chiếc máy bay Mỹ rải xuống đầu mình "một làn sương mù trắng đục"... Hơn 30 năm sau cuộc chiến, tuy còn sống sót nhưng hàng ngàn cựu chiến binh tỉnh Thái Bình đang chết mòn từng ngày.



© Đức Bình

Đình Thị Hà (26 tuổi) đã bị nhiễm chất độc da cam từ ông Bình, Hà bị bại liệt, câm, điếc ngay từ khi mới lọt lòng.

Gióng nói yếu ớt, khò khè vì chứng bệnh "viêm phổi quanh mãn", ông Nguyễn Phúc Nông, 70 tuổi (xã Vui Chính, thành phố Thái Bình) nhát gừng kể "Năm 1963, khi 28 tuổi, tôi đi học nhiều về tiểu học trình sát, Số quân 316. Liên tục đến năm 1968, tôi đi học ở Quảng Nam, Năm 1968, cũng có khi sang tận một bãi lầy. Tôi nhớ thời kỳ tôi đi học tôi hay sáng sớm, tổng tập ba chiếc máy bay vào tại cửa Mỹ Lai phách phách ngay trên đầu, cách khoảng 3.000 mét. Tôi sau cánh máy bay chúng phun ra những làn sương trắng đục bay lơ lửng trên những ngọn cây. Chúng tôi vẫn hành quân trong làn sương ấy. Khi tôi nào có ai biết đây là chất độc chết người. Hàng ngày mình vẫn lấy cây rau tau bay, lá rau rừng mả, lá nước sôi mả, giã, rửa mắt, thậm chí nhiều người vức ngay nước sôi mả... Nghĩ lại bây giờ vẫn thấy ớn, khủng khiếp quá".

Cũng giống ông Nông, cựu chiến binh Ninh Văn Bình, 66 tuổi, (phòng Trần Lâm, thành phố Thái Bình), đã chiến đấu từ năm 1964 đến năm 1968 tại Quảng Ngãi, Quảng Nam, Phú Yên. Ông sống trong những "làn sương trắng đục". Ông Bình hồi tưởng:

"Tuần trước chúng tôi đi sống mũi rồi xương, cây cối vẫn còn xanh tốt. Tuần sau quay lại thấy cây trụi lá cái cây mì (sắn) rụng lại héo vàng, mọi người còi nhợt nhạt, tóc rụng, mắt thâm, miệng khô. Sau này, cũng có hạt hôi, soá muối, nhức đầu những chúng tôi nghĩ mình bỏ làm sao, còi ghê cảm cúm bình thường...".

28.000 cựu chiến binh nhiễm độc

Những hồi hạnh quan xuyên "làn sương trắng đục" trong cuộc chiến tranh chống Mỹ đã để lại cho ông Nông, ông Bình cùng hàng vạn cựu chiến binh Thái Bình những căn bệnh quái ác. Với ông Bình suit suit: "Nên ra ai chẳng mong nó bị bỏ rơi mẹ, gọi cha, mong nó lang gười lang bình thường. Vậy mà... nơi này rét, cảm, bại liệt." Kể về cái chết những đồng đội nói nói: "Tôi nhớ cái con Hai (tên nó con gái của ông bố nhiễm chất độc da cam), mà ngay cái ông ấy cũng rồi rồi bệnh. Cái bệnh "bột phổi" quái ác của ông chẳng giống ai. Ngồi im không nói thì không sao, nhưng cứ nói đàm ba câu là y nhớ rằng mắt ông rồi, tay..."

nơi chẳng biết đông, ai nói xen vào là nói mau khung khung, dốt dốt...". Ông Bình vẫn lặng im ngồi nghe với kẻ tôi. "Choang", tiếng rống trong gian buồng tôi vọng ra, bắt đầu đây: "Nó lại đập với cái bát cơm rồi, ông cho nó ăn xong thì nó cái bát xa hẳn ngoài...". Bà trạch ông, rồi với vài ri vào buồng với con.

Giấy chong nhận nhận nhận chất độc da cam do Lang Hữu nghè Việt Nam cấp cho ông Nông ghi rõ các bệnh ông mắc phải: "thoái hoá cột sống, viêm khớp quanh vai, bại liệt bàn tay...". Ông rồi rồi rồi khách mả tay còi run bả bả, tran cái ra ngoài chên. "Cũng 70 tuổi rồi, "thật thấp cổ lòi hi" này. Thế này con nó chửi trai nắng trời trời thì chẳng làm gì nữa, chán tay lâu nhức, gan ruột còi súc số lên".

"Khoá cho ông ấy, rồi rồi ba rồi con thì quái thai, chết cái ba", ông Phạm Đức Mỹ phôi Chui tích Hồi Cẩu chiến binh tỉnh Thái Bình uất ức thay cho người nông nỗi. "Chúng tôi may mắn còn sống sót trở về những sống kiểu này, với bao thời bệnh nặng âm ỉ trong người thì chẳng khác chi hàng chết mòn..."

Một ngày ở Làng Hữu nghị

Làng Hữu nghị (Hoài Đức, Hà Tây) là nơi chăm sóc, phục hồi chức năng và dạy nghề cho 115 người khuyết tật, chủ yếu là trẻ em. Đây còn là “nhà dưỡng lão” của 40 cựu chiến binh. Tất cả đều là nạn nhân của chất độc da cam.

6 giờ sáng. Chuông báo thức reo. Trời mùa hè buổi tập thể dục bị huỷ bởi những cơn mưa rào. Trời mát thì nhiều nơi cũng chẳng ảnh hưởng đến buổi tập. 21 em khác nhau ở “nhà” T5. Đây là nơi dành cho những bệnh nhân mắc chứng mất trí nhớ.

Nguyễn Thị Nụ năm nay 10 tuổi, quê ở Hải Tây. Em là con một trong một gia đình mà cái ông nội (là cựu chiến binh chống Mỹ) và bố mẹ đều bị nhiễm chất độc da cam. Nụ bị mù bẩm sinh, tật bẩm sinh. Bố mẹ bỏ nhau, em ở với ông bà.

Mẹ Trần Thị Hồng, 60 tuổi, người chăm sóc em từ những ngày đầu, vẫn kể về hôm rằm năm 2002, bà nội Nụ ở nhà khâu quần áo. Lúc khâu, cháu coi cốc, lem nhem, rồi về sinh lung tung, toát mồ hôi. Dần dần, chúng tôi nhận thấy cháu có dấu hiệu mất trí nhớ. Bà nội chỉ duy nhất của Nụ là một mẫu giấy bạc vẽ trên lá mai em có thể qua lại giữa hai tay cái ngày trời mưa không biết chán.

7 giờ. Tất cả đều vào nhà ăn. Riêng các em T5 ở các “mê” - những người chăm sóc các em hàng ngày nhờ mẹ Hồng - mang cơm vào phòng. Hàng ở nhà T4 và một vài em khác học ở trường ngoài ăn sớm hơn những bạn khác vì các em phải vào lớp từ 7 giờ đến 15.

Vẫn ngày hai buổi đến trường

Sáng nay, các em Làng Hữu Nghị ở đây nhìn xem xiếc ở sân công viên Thống Nhất. Trời vẫn mùa hè. Ba chiếc xe khác nhau nhìn các em. Nụ nhìn vì em không nhìn thấy gì, cũng chẳng nghe được gì. Tay em vẫn không rời mẫu giấy bạc. Hàng cũng không nhìn vì “em không muốn học”. Ở tuổi 15, giọng mẹ của Nguyễn Thị Thu Hằng nhẹ nhàng nhưng rõ ràng. Nó chẳng khác gì em nhìn lại khi khác. Em tâm sự: “Bố em bị bệnh từ 1969 đến 1979, hiện vẫn còn 3 mảnh nân trong người”.

11 giờ đến 10. Trời tạnh mưa. Các em nhìn xem xiếc và ai này nhìn nhìn cười sung sướng. Mẹ Hồng lại xuống nhà ăn mang 22 suất cơm về T5 cho Nụ và các em khác. Hàng thì nhìn học và muốn nhìn em ăn sau.

Sau giờ nghỉ trưa, các em tập đọc sinh, học chữ hay làm hoa giấy Hàng lại



Mẫu giấy bạc - đồ chơi duy nhất mà bé Nụ yêu thích.

các sách trên trường, con Nụ thì vẫn quanh quẩn trong khu nhà T5 với mẫu giấy bạc trong tay.

15 giờ. Các em vây quanh một phòng viên ảnh người Pháp. Anh là Patrick Aventurier, làm việc ở Hàng thông tin ảnh Gamma. Hàng và Nụ không có mặt trong những tấm ảnh này.

17 giờ. Mọi người gặp nhau ở nhà ăn.

Sau hội trại cả hôm nay và cùng nhau xem tivi suốt tối.

21 giờ 30. Nụ và các em khác lên giường nghỉ ngơi. Hàng nhìn bài trên khuya. “Em rất thích học và học rất chăm. Những không hiểu sao em vẫn không theo kịp các bạn trong lớp”. Ngoài nỗi chán tập thể, Hàng còn bị thiếu năng trí tuệ.

Nguyễn Hồng Nga

Bắt đầu từ một chữ “tâm”

Trong phòng tập vật lý trị liệu ở Làng Hữu nghị, người đàn ông với nụ cười hiền lành đang cân chỉnh mấy chiếc xe lăn. Anh là Nguyễn Văn Khiển, kỹ thuật viên tổ y tế 8 người gồm cả bác sĩ, y tá, được tá đảm nhận chăm sóc sức khỏe các trẻ nạn nhân chất độc màu da cam. Việc của anh là siêu âm, chiếu đèn hồng ngoại, bấm huyệt, massage cho tất cả các em. Sự nặng nhọc ứ ra theo những hạt mồ hôi giữa mùa lạnh giá của miền Bắc. Thế nhưng tất cả một mỗi tan biến khi anh Khiển kể về

các bệnh nhân tí hon: “Ngày mới vào, em Yến đi bằng mười đầu ngón chân như chim, em Nga co rúm toàn thân... Qua tập luyện, các em đã khá lên rất nhiều. Nhìn các em bắt đầu bước đi, cảm giác vui mừng lạ lắm.”

Hàng ngày anh Khiển đi xe 7km đến làng, thu nhập hàng tháng 550 ngàn đồng. “Tôi hiểu trọn vẹn chữ Tâm từ cái ngày ghi vào sổ theo dõi tên đứa con thứ năm của gia đình có 5 người con bị ảnh hưởng chất độc da cam. Quá nhiều nỗi đau! Quá nhiều bất

hạnh! Những người lành lặn, may mắn như tôi biết làm gì hơn ngoài tập luyện sức mình.”

Nhiên Phan



Anh Nguyễn Văn Khiển



Và họ vẫn tiếp tục sống...

Vợ chồng anh Lê Văn Bính (thôn Hưng Nhượng 10 - xã Vũ Hội - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình) có 9 đứa con, 5 đã chết, 4 đứa còn lại đều tàn tật. Anh Bính đã từng chiến đấu trên chiến trường Tây Nguyên, và bị nhiễm chất độc da cam ở đó... Hàng ngày anh Bính đập xích lô, chị Liên vợ anh thu mua đồng nát để nuôi sống gia đình. Chỉ có buổi tối, gia đình mới được sum họp bên mâm cơm đạm bạc.



Ngày làm việc của anh Bính (50 tuổi) bắt đầu khi mặt trời chưa mọc.



Ngoài giờ học, Lua (15 tuổi, con gái thứ ba) chăm cậu em út 7 tuổi bị bại liệt.



Chị Liên (48 tuổi) không bao giờ hết việc với cậu quý tử duy nhất.



Hiệu, cô con gái thứ hai, 18 tuổi, người lạnh lặn nhất trong 4 chị em, đang học nghề may.



Còn Hoa (22 tuổi-con gái lớn) suốt ngày bầm bèo, nấu cơm cho lợn.



Mỗi ngày chị Liên đạp xe khoảng 40 km để thu mua phế liệu.

Hoàng Quang Hà thực hiện

Tiên Phước còn đó những vết thương

Sơn-Cấm-Hà: với người dân huyện Tiên Phước (Quảng Nam), nói đến ba từ này có nghĩa nói đến những đau thương, mất mát. Ba xã căn cứ địa Tiên Sơn, Tiên Cẩm, Tiên Hà trở trụi vì chất diệt cỏ rải xuống những năm 1967-1969... Gần 40 năm sau, hàng trăm đứa trẻ vẫn phải hứng chịu di chứng.

Ngoài núi cao thoi Cẩm Nòng (xã Tiên Cẩm), một căn nhà gỗ mái toét cuối ảnh hiện giữa màu xanh bất ngán của cây que, cây keo. Tiếng tre khoc từ trong ngôi nhà bằng rếlein nhỏ xen tan bầu không khí yên lành nơi xóm núi. Một hôm tre gãy rết nằm cong queo trên chiếc giường cái nhai ộp ộp rất ôi góc tối của ngôi nhà. Chân tay nhoi xú co quắp, cái râu to bởi kì quái, miệng nhô ra ngoài, ham răng loãn hoai cái còi cái không, rớt dài võng này quanh miệng.

Nghe tiếng khoc của con, hai vợ chồng ông Nguyễn Văn Hải, 52 tuổi, bà Trông Thị An, 44 tuổi, chạy vào. "Nồi nấu rau rồi, tay chân co quắp thế kia, khoai than", ông Hải kêu khóc.

Ông cương quít bảib với lấy máy viên thuốc Erybact 365 và Paracetamol rồi bôi vào miệng con. "Coi mới lành hẳn này, với chồng tôi dođ danh chàng nốc vì hẳn này biết cái chi, chặ coi máy viên thuốc này mới giúp hẳn nớ này này người..."

Thôn Hồi Lâm, xã Tiên Châu. Một ngôi nhà rên sô nằm bên sườn ngoài núi cao. Trong nhà tre chiet giường, ba hôm tre nằm im bất động. "Bỏ hẳn vừa ngủ", bà Trông Thị Thủy, 45 tuổi, mẹ của bốn tre vừa kêu tám chân cuối nấp lại cho các con nôi.

"Chồng tôi (anh Nguyễn Hữu Đông, 47 tuổi) là người gốc vùng này. Khi Mỹ rải chất nốc da cam từ 1967 đến 1969, ông con nôi những vãn sinh sống ôi này. Ông nhien chất nốc này từ hồi nôi..."

Lấy nhau năm 1984, một năm sau hai vợ chồng sinh hôm con gái này lòng. "Ông thích con trai, không thích con gái", thế là liền năm sau nôi hôm con thoi hai ra nôi. Nưng lại trai, ông sống làm, những ai thay thàng bei từ ba thàng tuổi còi khoc suốt ngày, không biết cái gì cả. Rồi hai năm sau, hôm con thoi ba ra nôi. Cũng lại con trai nôi ra "hẳn cứng giống anh hẳn, chẳng buimuit chi, còi khoc ngán ngắt. Cầm rết, bảil liết, hẳn sống thêm với mình nốc năm tuổi thì hẳn chết".



Toàn bộ thời gian trong ngày chị Thủy dành để chăm sóc những đứa con tật nguyền.

Hai vợ chồng hoang mang, những vãn liệu "nhanh bực" với soaphan, tiếp tục rết rết hôm thoi bảly. "Nôi nốc bảly hôm, năm hôm bệnh tật, bảil liết, cầm rết, rất này năm nôi khoilam. Nhuc làm...", bà Thủy khoc trong nốc mắt.

Những vết thương chưa lành

Quay trở về căn nhà của ông Hải và bà An. Có con gái Nguyễn Thị Trại Giang, 13 tuổi, co quắp trên giường, khoc rết rết chấp. "Bỏ tôi bảly giờ không mong muốn chi, chặ cầu trời mong sao hẳn ngoi lên nốc, nôi lại nốc, nôi nốc hai tiếng "ba", "mè" là chúng tôi sung sống làm rồi. Nôi chi rết tồng lại của hẳn, nhìn hẳn thế kia, biết nốc hẳn chết rết mình hay mình chết rết hẳn."

Ông Hải giờ nói ban tay rên này chai sần: "Mè hẳn chặ ôi hẳn trong nom hẳn thoi. Một mình tôi, 13 năm qua làm nôi nôi vãn nôi nôi hai mẹ con hẳn. Giờ tôi mà chết, chặ mẹ con hẳn cũng chết theo mẹ thoi".

Con bà Thủy, với năm hôm con bệnh tật, cuối rết chặ cứng nhò chặ dốt. Bảly rết ông Nguyễn Hữu Đông "nôi làm thì thoi, chặ vãn rết này nhìn bỏn rết hẳn lại cầm lạng không nôi gì, bởi này này chẳng biết".

Bà Thủy cũng không dám nghĩ rết những gì cao xa, chặ một ôi mong giải dôi. "Vợ chồng tôi chặ mong bỏn hẳn không này ôm hôm, chặ hẳn bỏn hẳn nghe vãn nôi nốc nôi lòng của với chồng tôi. Bỏn tôi này muốn sinh ra chúng nhò thế này... Ai chẳng mong rết con ra lành hẳn, lôn khoi, hoi hẳn nhò ngòi. Những biết làm sao, soaphan nôi vãn rồi, con mình cũng rết ra rồi. Bỏn hẳn cũng là ngòi, con sống năm nôi thì mình phải coi trách nhien với chúng chặ kêu trạch ai?"

Gần 40 năm trôi qua, màu xanh ôi Tiên Phước rết rết lại. Những con hàng trăm hôm tre vãn tôi nhien chất nốc từ bảly mẹ chúng, cũng là ngòi vãn tôi chặ se không còi nốc màu xanh nhò thế

Chữ thập đỏ và chất da cam

Điều phối các hoạt động hỗ trợ nạn nhân chất độc da cam là một trong những trách nhiệm của Hội Chữ thập đỏ. Thế nhưng, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ không cao, do thiếu kinh phí, thiếu người, mặc dù lòng nhiệt tình không thiếu.



© Quang Hà

Ông Nguyễn Ngọc Lương, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Tiên Phước đến thăm gia đình nạn nhân Đoàn Đại Phước (sinh năm 1995, thứ hai từ trái sang).

Trong căn phòng nhỏ vai meit vương, ông Nguyễn Ngọc Lương, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Tiên Phước, cho khách xem máy tập ảnh dạy chụp các lần ông nên tham, tăng qua gia đình người tàn tật, nạn nhân da cam ở 15 xã thò trấn. "Tiên Phước là huyện nghèo và "tâm điểm da cam" của tỉnh Quảng Nam", ông nói nhiều câu chuyện.

Ông Lương lại người duy nhất coi công việc tại Hội Chữ thập đỏ huyện Tiên Phước. Làm việc với ông mấy năm qua, chúng tôi thấy một công sự, vai trên danh nghĩa, với gần 1.700 hội viên. Tuy nhiên, con số này không có ý nghĩa thực tế "Người thực làm rất ít, trong khi cái "nui" công việc".

Hội Chữ thập đỏ cấp huyện lại "hiều mới" của tất cả các xã vui, từ cầu trời tới đất, huy động các nguồn tài chính tại chợ thăm hỏi gia đình khó khăn, thực hiện nhiều công trình nhân ái tại cơ sở.

Ông Phan Bảo Hoà, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ tỉnh Quảng Nam cho biết: Tỉnh hiện nay có 225 căn bệnh chữ thập đỏ ở tất cả các xã

phòng, thì trấn. Lại nay căn bệnh chữ thập đỏ có số lượng theo cách kiểm tra, thì nguyên. Tại xã căn bệnh hoàn thiện nhờ Hội Chữ thập đỏ, Mặt trận Tổ quốc... thường làm luôn căn bệnh chữ thập đỏ không hề có khoản phụ cấp nào cho công tác này. Theo ông Lương, "tài nhiều xã nghèo, vùng xa không mấy ai chịu nhận làm công việc này". Sắp tới thời gian Nghỉ ngơi 121 của Chính phủ Chủ tịch Hội cấp xã sẽ được hỗ trợ từ 50-350 nghìn đồng/tháng, tuy nhiên kinh phí sách của tổng nhà phòng. Ông hy vọng lực lượng hoạt động của Hội sẽ thiết thực hơn.

Khó tạo nguồn kinh phí

Nếu có thể hoạt động, hội căn cứ tiền, không với một nhà phòng nghèo, huy động nguồn lực cho các hoạt động rất khó Huyện nghèo không có một công ty, nhà máy, xí nghiệp nào trên địa bàn. Ông Lương giải thích: "Nếu giúp lo tang cho một người xấu số thì để những vấn đề giúp nạn nhân chất độc da cam không còn nhiều".

Hội Chữ thập đỏ của chúng ta nên tham

"Các nạn nhân sẽ được hưởng trợ cấp"

Bà Nguyễn Thị Hằng, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội khẳng định: "Trong tương lai gần, tất cả những nạn nhân bị chất độc da cam đều sẽ được hưởng trợ cấp xứng đáng."

Hiện tại Việt Nam có bao nhiêu nạn nhân chất độc da cam?

Năm 2000, chúng tôi tập hợp được trong danh sách khoảng 1 triệu người. Nhưng, đến thời điểm này, theo số liệu của các địa phương báo cáo, có khoảng từ 4,8 đến 5,2 triệu nạn nhân. Vì chúng ta chưa có một cơ quan cụ thể nào đứng ra điều tra số liệu này, nên các con số đưa ra không thể chính xác tuyệt đối được.

Các nạn nhân đang được hưởng các chính sách xã hội gì?

Chúng ta đã cố gắng rất nhiều để chia sẻ nỗi đau này. Tuy nhiên, đến nay, mới chỉ có hơn 1000 hộ gia đình được hưởng mức trợ cấp rất khiêm tốn, từ 100, 88, 84 và 48 nghìn đồng/người/tháng. Số còn lại hiện đang được thống kê đưa vào danh sách chờ hưởng chế độ.

Đã có các mức hỗ trợ khác nhau cho các cựu chiến binh, vậy những người dân sống trong vùng ảnh hưởng của dioxin có được hưởng sự trợ giúp nào không?

Đúng là hiện nay, hàng triệu dân sống trong vùng ảnh hưởng của dioxin chưa được hưởng bất cứ chế độ nào, mặc dù, họ cũng có những hoàn cảnh hết sức thương tâm. Chúng tôi đang xây dựng kế hoạch để có thể bằng cách nào đó chia sẻ một phần khó khăn với họ. Tôi tin là trong những năm tới, các nạn nhân của chất độc da cam sẽ được hưởng trợ cấp.

Anh Bình thực hiện

hội vai trên một số vai đứng gia đình vai lại mọi năm. Cho nên nay, "phần lớn các gia đình này phải tìm lo liệu. Hội chỉ giúp phần rất nhỏ mang tính nhân viên".

Văn Chức

Bên kia đô thị cổ

Di sản bốn thế kỷ tận dụng lợi thế đặc biệt của một đô thị làm văn hoá và du lịch để trợ giúp những nạn nhân chất độc da cam. Một cách hỗ trợ đặc biệt, giúp các nạn nhân hoà nhập cộng đồng để tự vươn lên.



© Huyền Nga

Hương Giang - cô thợ thêu giỏi nhất đang làm việc tại xưởng thợ dành cho người khuyết tật.

Tại phong Lao nông thông bình xã Hội An, ông Nguyễn Công Traich, người nhiều năm qua phải trải qua nỗi đau nhức chất độc da cam mang ra bệnh suy nhược. Mỗi ngày lại một album ảnh chụp chân dung hiện trưng cùng đôi mắt cặp mắt người nông dân trời đất.

Các cuộc triển lãm triển khai trong vài năm qua cho những con số bất ngờ. Số người chịu ảnh hưởng dioxin ngày càng nhiều hơn. Từ con số xấp xỉ 500 của năm trước, hiện nay, con số chính xác là 538 người. Với dân số chỉ 80.000, con số này quả là một tỷ lệ cao đáng kinh ngạc. Bên cạnh khoản trợ cấp theo quy định hàng năm từ 45.000 đến 60.000 đồng, chính quyền địa phương thêm quy định trợ cấp hàng năm. Trung bình, mỗi năm nhận được hỗ trợ từ 40.000 đến 50.000 đồng mỗi tháng. Con số không lớn, nhưng rất có giá trị với các hộ nghèo.

Ông Traich cho biết: "Chúng tôi phải yên tâm chờ đợi chờ trình cứu trợ dài hơi. Với những nạn nhân bị nặng, con số hỗ trợ giảm bớt. Lỗi thời gian nên của du khách giúp chúng tôi kêu gọi khai thác sức mạnh của các tổ chức quốc tế hỗ trợ nên nơi tôi ở biết nay".

Tháng 2 vừa qua, Hội An phối hợp với Thời báo Kinh tế Sài Gòn tổ chức chương trình Nói vọng tay lớn, thu thập chữ ký ủng hộ các nạn nhân đang khôi phục các công ty hoạt động chất My. Chương trình này quyên góp được 600 triệu đồng cho Quỹ chăm lo các nạn nhân chất độc da cam ở Hội An.

Tặng cơ hội hạnh phúc

Bất ngờ cho nhiều du khách khi phát hiện phía trong gian hàng Hoa Nhập, nơi bán những món quà lưu niệm tại số 103 Nguyễn Thái Học, chính là một xưởng nhỏ của người khuyết tật. Có 3 người trong các thời gian trước biết lấy các nạn nhân

chất độc da cam trong độ tuổi 20. Văn Quang, Duy Nguyễn và Hương Giang làm việc ở góc xưởng làm chằm bích, dệt bông, dệt lam tui vải hàng thêu may, dệt lam sản phẩm giấy.

Anh Lê Nguyễn Bình, chủ của hàng, một người khuyết tật phải ngồi xe lăn, cười bạch: "Tôi cũng ăn việc làm có thu nhập ổn định hàng ngày giúp tôi thiết thực nhất về các nạn nhân chất độc da cam hồi nhập cuộc đời, tìm thấy hạnh phúc và lạc quan sống. Hội An là điểm du lịch, nông du khách nên coi đây là một thú vui rất nhiều sản phẩm thủ công của nơi tôi ở".

Chính anh Bình cũng là người đã sáng kiến môi trường dạy vẽ tính cho 10 học viên là nạn nhân chất độc da cam. Sau 4 tháng học, các học viên đều tìm được công việc thích hợp nhờ quản lý phong cách vui internet, nhanh máy và bán. Một nghề nghiệp nhằm bảo vệ cho mỗi người một môi trường mới...

Nhiên Phan



© Hoàng Diễm

Nguyễn Thị Kim Hương, 26 tuổi (Thanh Hà - Hội An - Quảng Nam). Bị thần kinh khi mới lọt lòng. Em không hề khóc trong suốt bốn tháng đầu đời. Sau đó, bố mẹ còn phát hiện ra rằng cô con gái thứ hai của họ bị mù. Em luôn cào cấu và xé quần áo, hết khóc rồi lại cười một mình. Bố em đã tham gia vào hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Trong chiến tranh chống Mỹ, có lần ông đã nhìn thấy "cái gì" trông như một đám sương rơi từ trên máy bay xuống. "Đám sương" đó đã làm ướt hết người, ông đã phải xuống suối để tắm. Sau này, ông mới biết được rằng máy bay lúc đó đã rải chất độc da cam.

Hồng Nga

Bé Thương

16 tuổi, em nhỏ như đứa trẻ lên 2, thân thể dị dạng và mềm nhũn. Vậy mà cô bé đã chiến thắng nỗi đau tật nguyên, là học sinh xuất sắc của Trường Trung học cơ sở Phù Đổng – huyện Đại Lộc – tỉnh Quảng Nam. Một câu chuyện cổ tích giữa đời.



© Huyền Nga

Đi học là niềm vui lớn nhất của bé Thương.

Bèi Thương lên 10, tui mới dám bông con, hân mêm oat rồa sôl sây tay rồit xuống rấat. Ngay sinh hân, vôitui thấy con lằxầu liềin, con tui nghe bảỉôonoi, không dám vôihìn con, chạy lên núi ngoi khoic nguyên ngay.”

Khuôn mặt sấm rền, khe khẽ anh Trông Công Bấy chằm rấat kẻ về Trông Thò Thòong – còicon gái thòithai của mình. Nến tấn bắy giờ, anh cũng không biết vì sao 2 trong 4 rồia con của mình bì dừ đắng. “Chê biếat ông nỏi bớin trềilạidừ kớich hoấit rồing ôivung rồing núi Nằi Lỏic này. Con quềatui rấay, nghe máy ông bảigianoi thòit rồoic: Mý rấat nườic chắat khắai quang lằm...”

BèiThòong ngoi trong long cha, nỏa mat không rồi quyềin sách Toan trên tay. Anh Bắy nhìn con, nghein giớing: “Tui lằm bắb veấiông đắy rồiein 500KW trên núi, thắng rồoic 200 ngắn, mềi hắn bắn sỏa rầa nằn buồi saing ôiuchò, thắng thềm 500 ngắn nỏa, nuồ 6 miềng ắh. Cỏic lằm, nhồng thắy hắn hằm hỏc quắinền vôichòing tui cườing rằng”.

Cô bé ngồi bàn đầu

6 nằm qua, Thòong rồiein trồing bắng rồa chắn của cha mềi. Nằng cườing nhỏ mỏa, quắing rồoing tồinằitỏi trồing hỏn 2 km không ngay nằo vắng bông cha mềiThòong lằn lỏibỏn con rồi hỏc. Cỏihỏm nỏoic lằn, rồoing lắy vắtrỏn, 2 mềi con trồoit chắn lằn tum xuống mỏong nỏoic. Chỏ Hueấ hỏit hắi vớit con mắi nỏoic: mat ôoít nằm... Ôi lỏp, Thòong ngoi ngay hằng rầa tiềh, trên bắ ban gheắmắch em rầat thỏi rồing rềing cho “vỏa” vôit thắn thềadừ đắng của con mình. Thòong hỏc giớilằm. Cỏigắb Hỏilinh đắy lỏp em nằn xềt:” Thòong rắat thỏing mình, tiềp thu bắi nằnh, rầat biếat lằm mỏin Toan. Vôit bắn bắ, nều cỏibắi nằo cắi bắn không hỏiein, em bắy tắn tình bắi hỏiein mỏi thỏi. Thòong sỏng chắn hoắi vắquan tắn rầin mỏi ngỏoi theo cắch rềing của em. Cỏilềi sỏuấ rồi tỏi sẽkhông bắo giờquềin mỏin quắ em tắng tỏi nằn ngay 20 – 11. Hỏim rồoigỏi nghắ, cắilỏp bắn nằu tỏi thắn thắy cắ

Thòong ngoi nghe cắi bắn nỏi rồa lắy lên ra mỏic. Cỏibềikheo tay lằm, tỏi mỏic ắb lên cho mình, mỏic nhồng cắi tui nỏoixinh xinh tắng cắi bắn, mỏic ắb cho búp bẻ.. Saing hỏm sau khi bông Thòong vôilỏp, em rồa tắng tỏi mỏi cắi nỏ cỏit tỏi: rồoic gỏi cắn thắn “con thắy cỏichỏa cỏinỏ cỏit tỏi nằn mỏic tắng cỏi”. Nằn mỏin quắitỏitay em mắ tỏi oắkhỏc”.

Ôinằy Thòong tỏi lằm mỏi sỏavềic lắvắt cho mình “rầamắi rồi bắn con chắm cắi em”. Nhồng nằm trồitỏi, Thòong thỏoing bì khỏithỏi rầa nhỏic cắi khỏp xỏong rầa vắn vẻo, biền đắng của mình. Mềim kẻ“cỏilằn giớa rầm, tỏi nghe cỏitềing chỏilằm mắ đắy tim quắh không thắy. Mắi mỏi hay con mình rầa quắi trum chắn khoic cho mỏi ngỏoi khỏi biếat”.

Nỏi buồin lỏn nằt hỏiein giớicủa Thòong lằkhi lằn cắp 3, em sẽphắi nghắ hỏc vì trồing cắch nằngắn 20 cắy sỏa “Con rồi hỏc xa, bắ mềi cỏic lằm. Giớicỏn rồoic rồi hỏc ngay nằo, con sẽrằng hỏc rầakhoi phườing mỏi ngỏoi”. Thòong nỏi mắi nỏa vắn ắnh lằn sỏi hy vớing... “Con cỏimỏng sẽcỏi Cỏi Tềin Xanh nhỏ trong chuyền cỏitắch, giúp con nhỏ cỏinằngiúp cắi bắn nghềo khỏa cỏimỏimắi nằy cắi bắn mỏicỏi cỏi chắ, cỏi mềi. Cỏisẽgiúp con rồoic rồing trên nỏa chắn của mình, rồitỏi rầin trồing rồi hỏc”.

Lê Thanh Thúy



© H. N.

Bé Thương trên chiếc xe lăn được tặng.

Sống chung với bất hạnh

Cái nghèo càng làm cho những gia đình có con là nạn nhân chất độc da cam khó khăn hơn. Ở những xã nghèo, như xã Điện Phương - Điện Bàn - Quảng Nam, sự trợ giúp của cộng đồng còn rất hạn chế và lòng hảo tâm chỉ có thể làm vơi đi một chút khó khăn thường ngày của họ.



Nước mắt sẽ không bao giờ làm dịu nỗi đau của người mẹ có con bị nhiễm chất độc da cam.

Hai đứa con trai, đứa lớn 7 tuổi, đứa nhỏ 3 tuổi đều bị nhiễm dioxin mà dù bố mẹ chúng chờ một lần nghe thấy tiếng súng. Cậu bé 7 tuổi không thể nhìn rõ hơn 3, tay chân co quắp, hoàn toàn không miêng cổ ở trước ánh mắt xót xa của mọi người, nửa ban tay nên nhem toan nát vào mồm. Không thể tự mình ngồi dậy, tất cả mọi việc em đều phải trông chờ vào bố mẹ.

Lấy chồng từ năm 1997, chị Nhiên chờ cấp dưỡng niềm hạnh phúc làm mẹ thì sớm ra đời của đứa con dù tất cả làm chị gục ngã. Cũng chẳng đứa bé sinh ra có gặp lại không dưới ra nước. Hai đứa con, vậy

mỗi thêm đứa nữa cháu thì chờ bệnh những kết quả không hơn là may.

Anh chị quyết định sinh đứa bé thứ 2 với hy vọng có người cấy trong ve gia. Đứa bé này lạnh lạnh chân tay không bị thiếu năng trí tuệ và 3 tuổi mới biết đi.

"Khi các bác sĩ thông báo có thể hai con tôi đã bị nhiễm chất độc da cam. Chúng tôi gần như sụp đổ. Không dám sinh thêm nữa con thì ba bởi chúng tôi biết mình không con hy vọng gì.", chị Nhiên nói trong nước mắt. Cái hai cháu lại thế hệ thứ 3 bị ảnh hưởng chất độc da cam vì ông nội cháu từng tham gia kháng chiến chống Mỹ ở vùng phía

Gia đình hơi nghèo, con cái thường xuyên ốm đau. Hầu hết các khoản tiền kiếm được, hơi dành chút lại nữa mua thuốc cho con.

Khó khăn chồng chất

Anh Dũng Văn Thị, chồng chị Nhiên cho biết, khi chờ lập gia đình anh đi làm thuê ngoài Hải Nội, cuối sống không đủ để nuôi sống cũng có tiền tiêu. Những giờ rảnh anh không thể đi đâu xa vì phải ở nhà giúp với làm bệnh trạng vai trong con. Ngoài hai đứa con dù tất, hơi con phải lo cho bố mẹ già. Cuộc sống càng khó khăn thêm. Hai đứa nhỏ vài nhiều vào lòng hải tâm của hơi hàng và bác con lang xóm. Với thu nhập 500.000 đồng/tháng, cuộc sống của hơi thóc sởi bắt đầu khi không có một đồng lẻ gì giúp hơi vốn lại trong cuộc sống.

Mỗi ngày, anh chờ nước Hai Chờ thập nỗi liệt kê vào danh sách chờ nhận 80.000 đồng tiền trợ cấp hàng tháng của Nhà nước. Số tiền quá ít ỏi so với nhu cầu chi tiêu của gia đình những con con hơn không. Anh Thị nói: "Chúng tôi vẫn mua thuốc can-xi cho các cháu, tuy nhiên không thường xuyên vì nếu kiếm được tiền thì mua con không thì thôi."

Theo ông Nguyễn Đức Thống, Phó Chủ tịch Hội Chờ thập nỗi huyện Năm Ban, gia đình chị Nhiên là một trong những gia đình có người bị ảnh hưởng chất độc da cam nghèo nhất trong huyện. "Những nạn nhân nước trời cấp hàng tháng phần nào cũng với bớt nỗi đau đi chông dioxin. Nhiều gia đình có hai người lại nạn nhân chất độc da cam, cuộc sống không hơn gì thóc vãi, phải có người thân ruột cơm cháo thuốc men, kể cả về sinh cũng nằm tại chỗ", ông Thống nói.

Thu Giang



Đỗ Thị Huệ, mười ba tuổi ở xóm Quang Đình Bắc (Đông Tiến, Quỳnh Phụ, Thái Bình) trong hình ảnh của đứa trẻ ba tháng tuổi. Ông ngoại Huệ chiến đấu ở chiến trường Quảng Trị từ 1962 đến 1972. Quanh năm, Huệ thu lu trong cối gỗ ở góc buồng tối, cạp răng vào những vệt gỗ đã mòn nhẵn. Sau cánh tay luôn che ngang mặt, tạo hóa chơi khăm xếp bùa mắt mũi. Thấy mẹ, con Huệ phát hơi gừ gừ trong miệng, đòi bế. Thằng em sáu tuổi - bản copy của chị gái, nằm lệt thòm trong cánh tay ông mình, đòi sang cối với chị ... Ngày lại trôi qua. Chiếc cối vẫn quá lớn so với chúng.

Hoàng Diễm

Nghị lực của chị Lân

Hầu hết các gia đình có người thân là nạn nhân chất độc da cam đều rất nghèo, những người bệnh không thể lao động, chi phí thuốc men chăm sóc luôn vượt quá khả năng của họ. Tuy nhiên cũng có những gia đình thoát khỏi đói nghèo bằng nghị lực của mình.



© Hoài Linh

Chị Lân luôn là điểm tựa cho cả gia đình.

Năm 1967, chị Phùng Thị Lân lấy tài trong nội du kích xã Niềm Dông, sau đó vào bộ đội ở huyện Niềm Ban. Rất nhiều lần, chị đã hứng trọn những cơn mưa chất độc da cam. Năm 1975, chị gặp anh Dũng cường lực khỏe rồi nên duyên chồng với. Một năm sau, chị sinh con đầu lòng. Năm bé sinh ra đã dờn tật, đầu thì to, rồi chân vẹo chéo vào nhau, hai tay bết dính. Chị rất疼 cháu trai Hưng.

Chị không biết nhiều về chất độc da cam mà chỉ nghĩ phần mình hại nhiều nên chị đã bán hết tình thương cho con. Chị đã từng bắt cái trăn con cóc làm thịt cho Hưng ăn, kiến nhai dày nuốt lấy rồi bằng cái xe này tôi tạo bằng tre. Rồi bằng mọi cách chị nuôi con nên trưởng.

Năm 1988, một lần nữa chị đã ngã gục khi nuôi con thời hai- Nguyễn Thị Bích Phượng ra đời. Toàn thân Phượng bị lở loét, chảy nước và mắt bệnh tim bẩm sinh. Phượng cũng được mẹ cho đi học hết lớp 5, em coi thể chất và viết.

Khi nuôi con thời hai bị dờn tật chị mới nghĩ nên khai hoang mình bỏ nhiều chất độc da cam. Chị quyết phục chồng rồi mình sai. Những năm sau chị chồng chất nỗi đau, năm 1996, chồng chị phát bệnh thần kinh. Hai mươi năm lấy chồng, sinh con, chị Lân rất nhiều lần nữa chồng, con và cái mình vào bệnh viện. Khi phát bệnh, anh rất hung dữ luôn cầm dao, búa tìm nuôi mình ba mẹ con. Nhiều lần chị phải bế con nên ngồi tại hành lang bệnh viện Niềm Ban.

Anh lại thông binh nước hồng che giấu chính sách nhà nước. Nước một Việt kiều Pháp giúp nuôi 400 người, chị vay thêm ngân hàng 5 triệu nữa để xây dựng

chương trại chăn nuôi. Ngay đầu không có vốn để mua giống, chị mò mẫm lên hàng xóm về nuôi. Mỗi lứa lợn đẻ 10 con, chị nuôi 7, con lại ba con trại ngoài ta. Cứ chiều nên, chị lại đi quanh xóm xin cơm thừa về nấu ăn. Chị tiếp tục phát triển trại chăn nuôi và nguồn thu này giúp chị rất nhiều trong việc trang trải cuộc sống và tích lũy vốn.

Mặc dù con cái bị nhiều chất độc da cam, nhưng chị đã nỗ lực tìm mọi cách để con mình được đi học, học nhập công nông. Cháu Hưng giờ coi thể biết học. Cháu Phượng cũng học nghề làm hoa giả tại Làng Hữu nghị, Văn Cảnh, tỉnh Hải Tây. Hai năm nay, cháu sẽ học xong. "Tôi sẽ nuôi cho con một tiệm làm hoa nhồi tại nhà rồi nên cái cô quan trọng huyện liên hệ cho nơi giao hàng". Dù chưa trại hết nỗi ngàn hàng, nhưng chị nói sẽ cố gắng lao động, nếu từng bước nữa gia đình thoát khỏi khỏi khổ và vất vả.

Tháng 9-2004, chị được Hội nạn nhân chất độc da cam Việt Nam mời tham gia buổi gặp các đại biểu đại diện gia đình nạn nhân chất độc da cam tại biệt墅 ở Hải Nội.

Thúy Nga



© Hoài Linh

Đàn lợn này giúp chị Lân có thêm tiền chữa bệnh cho chồng con.

“Điểm nóng” ở Đà Nẵng

Trung tuần tháng 3-2005, một nhóm các nhà khoa học của Việt Nam và quốc tế đã thực hiện cuộc thăm dò quanh khu vực sân bay Đà Nẵng – từng là căn cứ quân sự và kho chứa chất diệt cỏ của quân đội Mỹ –, nhằm lấy mẫu phân tích, tìm lượng tồn lưu dioxin trong môi trường và các sinh phẩm sống.

Bà Nguyễn Thị Hoài sinh năm 1966, trú tại phường Hoà Thuận, giáp ranh sân bay nói: "Theo tôi nhớ biết, trong chiến tranh Mỹ người dân sống ở đây tránh đi tránh lại, em trai của tôi sinh năm 1970, cũng bị nghi nhiễm loại chất độc này vài năm về đây." Ngay 14-3-2005, một nhóm nhà khoa học

đã thực hiện cuộc thăm dò tại sân bay Hoà Thuận, các công trình phía Nam và phía Bắc sân bay. Theo ban quản lý sân bay quốc tế Mi Lê lập năm 1968, hệ thống thoát nước trong khu vực sân bay Hoà Thuận cũ chủ yếu thải ra sân bay Hoà Thuận và trạm met. Hiện tại nước thải vẫn theo đường cống (xây dựng từ trước giải phóng) chảy qua nhà ban một số phòng rồi ra sông Phui Loát và đổ vào vịnh Hoà Thuận.

"Hồ Bầu Sen có thể bị nhiễm dioxin"

Bác sĩ Nguyễn Mạnh Hùng, Trưởng nhóm khoa học cho biết: "Mức tích của dioxin trong sữa mẹ của các bà mẹ sống ở đây cao gấp 10 lần so với mức độ cho phép. Theo những tài liệu mà chúng tôi hiện có về chất độc da cam ở những kho

chứa trong sân bay theo mùa, lưu lượng sẽ thay đổi theo mùa. Về mặt lý thuyết, Bầu Sen sẽ bị nhiễm rất nặng. Bằng nhiều nguồn tài liệu chiến tranh, chúng tôi sẽ tìm ra loại thuốc, màu trong các sinh phẩm sống như cá, gà, vịt, các loại rau, củ, quả... nếu phát hiện hàm lượng dioxin lớn sẽ có kế hoạch trình với các cơ quan chức năng và khuyến cáo người dân sinh sống ở những khu vực chịu ảnh hưởng nặng."

Trong những khu dân cư lân cận, không ai thức sự biết những thông tin về Ông Nguyễn Anh Dũng, sinh năm 1966 trú tại đây thì nói: "Tôi không biết nhiều về vấn đề này, nhưng nếu có chất độc da cam ở đây thì các ngành chức năng phải lo chứ?" Con ông Trông Tính, 65 tuổi, ở phường Liên Bình Phui Loát "Tôi sống ở đây từ trước những năm 70. Bây giờ tôi thấy những cánh rừng ở Hải Vân và phía nam huyện Hoà Vang bị trụi lá cây cối các con nông quanh khu vực sân bay này cũng vậy, con toàn cánh rừng rồi chết. Tôi nghe hơi baib nói là chất khai quang. Nghe vậy thì biết vậy thôi chứ tôi hỏi mẹ tôi thì cha con, với chúng vẫn sống ở đây."

Theo số liệu thống kê của Ủy ban Tròn nhận chất độc da cam thành phố Hoà Thuận,

hiện trên địa bàn thành phố có 7.510 người nghi nhiễm chất độc da cam. Trong số đó ngoài những người bị ảnh hưởng trực tiếp (những người đã trải qua chiến tranh hoặc sống trong những vùng bị rải chất diệt cỏ), có 2.410 nạn nhân thuộc thế hệ thứ 2 và 43 nạn nhân thuộc thế hệ thứ 3. Các nạn nhân tập trung nhiều nhất tại các xã của huyện Hoà Vang, quận Liên Chiểu và một số phường thuộc quận Hải Châu, Thanh Khê và những khu vực quanh sân bay quận Hoà Thuận...

Lê Thanh Thủy

Một căn cứ không quân quan trọng

Theo hồ sơ của quân đội Mỹ, trong chiến tranh ở Đà Nẵng có 45 địa điểm quân sự. Trong đó sân bay Đà Nẵng là căn cứ quan trọng nhất của quân đội Mỹ ở miền Trung. Đường băng sân bay này có thể tiếp nhận cả máy bay phản lực. Đây cũng là kho chứa hoá chất lớn của quân đội Mỹ. Khoảng 35% lượng chất diệt cỏ được sử dụng trong chiến tranh Việt Nam đã được vận chuyển bằng đường biển tới căn cứ quân sự Đà Nẵng.



Những thùng phuy bí ẩn

Ở một góc phía Bắc sân bay Đà Nẵng, giữa "vùng đất chết" vẫn còn một số thùng vỏ bằng kim loại. Khu vực này trước đây là kho chứa hóa chất của quân đội Mỹ.

Theo ông Lại Quang Khải, Trưởng phòng Cảnh vụ sân bay Đà Nẵng, "năm 2000, bộ đội hóa học đã tới kiểm tra và kết luận đây là chất độc nguy hiểm, tuy nhiên không cho biết đó là thứ hoá chất gì". Với kết luận trên, bộ đội hoá học đã dùng các thùng nhựa màu xanh chụp lên các thùng hóa chất, nhằm hạn chế phần nào sự lan toả của "chất độc nguy hiểm" ra xung quanh. Nhưng, cho đến nay, từ các thùng phuy bí ẩn này vẫn bốc lên một mùi nồng nặc, rất khó chịu, nhất là vào những ngày trời nắng, có gió. Còn khi trời mưa, nước từ trong khu vực này vẫn chảy ra ngoài, qua các khu dân cư sống gần cạnh sân bay Đà Nẵng.

Anh Bình

Những vòng tay nhân ái

Những đứa trẻ này ở nhiều nơi trên đất nước Việt Nam, nhưng đều có chung một số phận là nạn nhân chất độc da cam. Phần lớn các em là con của những người lính chiến đấu tại chiến trường miền Nam Việt Nam. Cộng đồng đã không quay lưng lại với các em. Gia đình, bạn bè, hàng xóm, các tổ chức xã hội hàng ngày nâng đỡ và nhen lên niềm hy vọng về tương lai bằng cách dạy nghề và tạo việc làm cho những em còn có thể làm việc...



Cháu Đỗ Văn Huy, 6 tuổi, (Đồng Tiến - Quỳnh Phụ - Thái Bình) bị ảnh hưởng chất độc da cam từ ông ngoại Phạm Văn Mẫn là bộ đội từ năm 1962 đến 1972 tại chiến trường Quảng Trị - Huế.



Chị Hồ Thị Phụng (Thăng Bình - Quảng Nam) với 2 con gái Nguyễn Thị Sỹ, 16 tuổi, Nguyễn Thị Lan Anh, 6 tuổi, bị di chứng chất độc bởi người cha, đi bộ đội từ năm 1981 đóng tại huyện Trà My - Quảng Nam, một trong những nơi chịu ảnh hưởng nặng nề của chất độc da cam.



Với chiếc xe lăn do tổ chức Tâm nhìn thế giới giúp đỡ, cháu Phạm Văn Triển (thôn Bình Tân - Bình Minh - Thăng Bình - Quảng Nam) đã có thể vui đùa cùng bạn bè trong thôn.



Cháu Phạm Văn Thương (thôn Bình Tân - Bình Minh - Thăng Bình - Quảng Nam) trong gia đình có ba anh em đều bị tật nguyền bởi chất độc da cam.



Nguyễn Văn Toàn (làng Hữu nghị - Vân Canh - Hà Tây) trong vòng tay chăm sóc của các tình nguyện viên đến từ tổ chức Hỗ trợ và phát triển Đức (DED).



Món quà của Phạm Viết Trường (Tiên Cẩm - Tiên Phước - Quảng Nam) khi đoạt giải nhì cờ vua cấp huyện.



Phạm Quốc Thông, 22 tuổi (thôn Trung Phú - Điện Minh - Điện Bàn - Quảng Nam) với nghề may học được bằng quyết tâm chiến thắng tật nguyền.

Hoài Linh - Huyện Nga - Quang Hà - Nguyệt Ánh thực hiện

Bắt đầu một cuộc chiến pháp lý dài lâu



© Quang Hà

Luật sư Lưu Văn Đạt: “Công lý thuộc về các nạn nhân”.

Trước tiên là nỗi thất vọng: ngày 10-3, thẩm phán Jack B. Weinstein tại tòa Brooklyn (New York) đã bác đơn kiện của các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam. Sau đó là phản kháng: “Đơn kiện sẽ được gửi lên tòa cấp cao hơn, cuộc chiến pháp lý trường kỳ mới chỉ trong giai đoạn đầu”. Luật sư Lưu Văn Đạt, thành viên Hội nạn nhân chất độc da cam nhấn mạnh và ông giải thích các thủ tục pháp lý liên quan đến sự kiện.

Các nạn nhân Việt Nam quyết tâm kiên trì cũng, duy trì kiện phải kéo dài nhiều năm. Ngay sau khi thẩm phán Jack B. Weinstein tại tòa Brooklyn ở New York phán quyết bài boi vui kiện, các luật sư bên nguyên cho biết sẽ gửi đơn kiện lên tòa cao hơn. Tại nơi xem xét đơn của phía nạn nhân chất độc da cam Việt Nam. Nếu tòa này cũng bác đơn kiện thì bên nguyên sẽ kiện lên tòa tối cao.

Luật sư Lưu Văn Đạt, 84 tuổi, với anh mắt tinh nhanh, giọng nói công quyết: “Vui kiện coi thể kéo dài nhiều năm. Thế này chờ giải quyết xong, thì thế này làm tiếp. Vui kiện của nạn nhân Việt Nam sẽ thời gian lơng tri thế giới về vấn đề chất độc da cam, lên án tội ác chiến tranh và tội ác công lý”. Ông Đạt hiểu rõ ràng quá trình kiện tụng sẽ còn nhiều gian nan. Đây là vui kiện rồi công lý kiện các công ty sản xuất hóa chất Mỹ trên lãnh thổ Mỹ tại một tòa án Mỹ coi thẩm phán làm gốc Mỹ này là một cuộc chiến trên sân nội phòng, sẽ còn nhiều trở ngại ngoài phòng trước. Chúng ta nên chọn luật chơi của nội phòng, vậy thì thời giờ sẽ khỏi khi phải chơi trên sân khách”.

Nội kiện gửi vào ngày 30-1-2004 tại tòa án liên bang Mỹ là kết quả của một quá trình diễn ra trong nhiều năm. “Khi các công ty hóa chất Mỹ chấp nhận bồi thường cho các cựu chiến binh Mỹ vào năm 1984, chúng tôi đã đặt vấn đề là vậy thì tại sao các nạn nhân nội phòng, sẽ còn nhiều trở ngại ngoài phòng trước. Chúng ta nên chọn luật chơi của nội phòng, vậy thì thời giờ sẽ khỏi khi phải chơi trên sân khách”.

Tội ác chiến tranh

Mọi chuyện diễn ra nhanh hơn trong những năm gần đây. Tháng 7-2003, luật sư của các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam cho rằng nên coi đây là tội ác chiến tranh

kiện tại Mỹ. Các nạn nhân quyết định kiện các công ty cung cấp hóa chất cho quân đội Mỹ (chủ yếu là các công ty chính phủ Mỹ). Việc này phải làm nhanh! Lựa chọn các nạn nhân bị các bệnh liên quan trực tiếp như dioxin, thu thập các bằng chứng chống tội ác chiến tranh sống trong các vùng bị rải chất độc da cam.

Ngày 30-1-2004, Constantine P. Kokkoris và văn phòng luật Moore & Goodman, các luật sư bào vệ quyền lợi của các nạn nhân Việt Nam, gửi đơn kiện lên tòa án liên bang Mỹ tại Brooklyn. Nội kiện dài 43 trang. Bên nguyên nộp đơn tại tòa án Brooklyn vì chính tại đây, thẩm phán Jack B. Weinstein đã ra phán quyết kiện của các cựu chiến binh Mỹ bị ảnh hưởng chất độc da cam vào năm 1984.

Nội kiện tới các 37 công ty sản xuất hóa chất Hoa Kỳ vi phạm luật pháp quốc tế gây ra các chiến tranh và tội ác chống nhân loại, có ý gây thương tích, vi phạm luật an toàn thực phẩm... Bên nguyên nộp ngoài yêu cầu bồi thường, còn yêu cầu tòa án buộc các công ty hóa chất làm sạch môi trường.

Theo luật vui kiện sẽ cần thời gian và ngân sách. Một nhóm luật sư Mỹ coi chiến thắng là niềm hy vọng ra đời dành cho bên Việt Nam. Ông Đạt cho biết “Theo thoả thuận, nếu phía nạn nhân Việt Nam thắng kiện, các luật sư sẽ nhận khoản thù lao không quá 30% số tiền bồi thường cho các nạn nhân chất độc da cam. Ngược lại, nếu sản sang chịu hoàn toàn phí tổn cho quá trình chuẩn bị.”

Phán quyết ngày 10-3 của thẩm phán Jack B. Weinstein không làm các nạn nhân da cam Việt Nam và nhóm luật sư nản chí. “Chúng tôi tin chắc lý sẽ thuộc về những nạn nhân chất độc da cam Việt Nam”, luật sư Lưu Văn Đạt khẳng định. Bà Nguyễn Thị Bình, Chủ tịch danh dự của Hội, cũng kiên quyết hơn bao giờ hết: “Chính nghĩa thuộc về chúng ta. Chúng ta sẽ chiến đấu kiên trì”.

Văn Chức

Diễn biến vụ kiện

- 17-12-2003 Quyết định thành lập Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam
- 30-1-2004 Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam cùng 4 nạn nhân gửi đơn kiện 37 công ty hóa chất Mỹ tại tòa án liên bang Mỹ tại quận Brooklyn (New York).
- 10-9-2004 Luật sư bên nguyên trình tòa đơn kiện sửa đổi. Lần này danh sách bao gồm 27 nạn nhân chất độc da cam/dioxin và Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.
- 28-2-2005 Phiên tranh tụng đầu tiên tại Tòa án liên bang Mỹ tại quận Brooklyn, New York. Hai bên trình bày các bằng chứng và lý lẽ. Phiên tranh tụng kéo dài hơn 6 tiếng.
- 10-3-2005 Thẩm phán Jack B. Weinstein đưa ra phán quyết dài 233 trang bác bỏ vụ kiện da cam của các nạn nhân Việt Nam, với lý do yêu cầu của bên nguyên không có đủ cơ sở pháp lý. Các luật sư của bên nguyên cho biết sẽ tiếp tục gửi đơn kiện lên tòa cấp cao hơn.

Nguyễn Văn Quý nạn nhân đầu tiên đi kiện

18 năm làm cha, người cựu binh ấy chưa từng một lần được nghe hai tiếng “cha ơi” từ miệng hai đứa con... Ông là Nguyễn Văn Quý, một trong ba nguyên đơn đầu tiên của Việt Nam phát đơn kiện các công ty sản xuất hóa chất Mỹ.

Oàng ngồi gãi nhò bắt nòng, ngóoi gáy yeu xanh xao, khuôn mặt thàn hời Ông buồn khi hay tin thăm phain Jack B. Weistein ngày 10-3 năira phain quyet bắt nòn kiện của ông và các nạn nhân chất nòic da cam Việt Nam.

Hai nòia con tát nguyên vãn còi quàn quanh, siết còi cầu veb ông. Tháng anh thì uiôi chôi với trên chiet xe lãn. Nòia em gái ưc ưch beib tron ngoàiheacòi ngai ngheib.

Nguyễn Văn Quyinhập nguinaim 17 tuoi. Bảy năm (1971-1977) “vào sinh ra tòi” nòi chiet tròng Quang Nam, Quang Ngai, Kon Tum... những vùng bị rải nhiều chất diệt cỏnhat. Bảy năm ương nòic suoi, ăn rau rông, tắm giat, sinh hoạt tònguon nòic suoi trong rông. “Tôi năinhem chất nòic tòi những ngày nòi”

10 năm sau ngày rời quân ngũ (32 tuoi, năm 1987) ông lấy vôi. “Khi với mang thai, anh không thể tòng tòng nòic tòi sung sòing, hành phuc thể nài nài”. Những niềm vui của ông chẻ nòic coi chóa nầy chín tháng, cho nênh khi với nêi “Tháng beinêira chẻ năing 1,9 kg, nài thì meim nhưn nhò quai bong bay nòng nòic, những lúc nòi nài coi biêt nòibò lam sao. Hôn một năm sau, với tòi sinh chài thòihai. Ngay lúc sinh ra, ngóoi chài nầy lòng lại nài dai ngoaing. Với tòi



Vì nỗi đau của 2 con, ông Quý quyết định kiện các công ty sản xuất hoá chất Mỹ.

hai quai ngai lòm, lúc tành lai không daim nhain nòilacôn mình...”

Bảy, tám năm sau khi sinh, “lòng laitrên ngóoi con bein Nga cũng rung gaih het. Những khoicai vãn cảm nêit không biêt gì. Lúc nài cũng nhain nhòicòi vôi nòi anh,

không nòic anh, nòinap phain nêim gach, vôi rai khap nhai ròi nêim qua cai nhai ngóoi khai. Nêim năing nguoi nòibắt dầy ra nhai tằm đôi nòic an an ròi nêinguyen cai voi nòic vãn chày tòi tòi nêinguyen quàn an oit nhò thelai vào nhainguitiếp. Tháng anh thì vãn liêt, vãn cảm nêit...”

20 năm một nỗi đau

Năm 17 tuoi, Nguyễn Quang Trung vãn không lòn thoat khỏi cai xac nòia trêi lãn mòi. Trên chiet xe lãn, suot cangay, nòi chẻ uiôi những cau chãng ai nghe ròi Tay yeu, không thể tòi nầy xe nêi nòic, nòi còi ngoi im nòi Cai nài lúc giuc xuông, lúc ngai ra sau, lúc veb bên phải, lúc veb bên trái. Ainh mat nòinhan ngày dai. Nòi tay còi queu quon, vung vãy, chôi vôi... Nòi em gái Nguyễn Thụy Nga (16 tuoi) cũng ngày dai, ngai ngò. Ông Quyithan thòi “nòihôn anh òi khai năing tòi nêi lai nòic, hôn anh òi the hình mạp uitrên 60 kg, bòi nòi không thể cảm nhain nòi, nò, còi bòi nài anh nòi không cho anh thì năp phai”.

“Gai 20 năm qua, nòi nài nầy tòi chẻ nươt ngaim trong lòng”, ông Quyinòi. Hai nòia trêilai gianh giat tòi bòi trong tay ông Quyin chùng xeitong tòi bòi nêim vào mat ông, chùng lai cau veb, lai uiôi những cau vôi nghĩa. Ông Quyinòi coi nòic, tháng Trung giat lay, tu ông ọc...”

“Giò thì tòi chãng biêt sòng chet lúc nài”. Bân than bòi ung thò gan, ông nài phai bân nhai oi que Hai Đông, vay mòi nòi hoi hang trêi 200 trieu nòng nêi chày lo tien thuoit tháng. Nhai không coi cai gia nêinh ông giò phai sòng nhòivào sòi còi mang của bairon hoi hang và khoain thu năp com coi tòi bòi vôi bân nòi vãng mai

Vai ông khôi kiện những công ty sản xuất hoai chất Mỹ “những keinaireo rai nòi khoi nài cho gia nêinh tòi vãi hang trieu gia nêinh khai òi Việt Nam”.

Đức Bình

Ông Quý: "Tôi sẽ không đầu hàng"

“Đêm 10-3, khi hay tin ông thẩm phán Jack B. Weistein bác đơn của chúng tôi, tôi quá buồn và thất vọng. Đó là phán quyết không công bằng. Nhưng tôi sẽ không đầu hàng. Vì công lý, vì sự công bằng, chúng tôi sẽ gửi đơn kiện đến tòa án cấp cao hơn. Dù một hai năm nữa, tôi có chết thì các đồng đội của tôi, con cái chúng tôi sẽ vẫn tiếp tục kiện để đòi sự công bằng. Công lý đứng về phía chúng tôi...”

“Vi sao tôi đi kiện ư? Hãy nhìn hai đứa trẻ nhà tôi, hãy nhìn hàng triệu nạn nhân vô tội khác trên đất nước này, anh sẽ tìm được câu trả lời. Chúng cũng là con người, được mang nặng đẻ đau, cũng có tên có tuổi, chúng được sinh ra sau chiến tranh, chúng không đáng phải chịu nỗi đau ghê gớm như thế. Chúng phải được sống. Tôi đi kiện vì những nạn nhân vô tội đã bị nhiễm cái chất độc quái ác kia...”

Thái Thị Nga, 15 tuổi (quê ở Tân Kỳ, Nghệ An) là người Việt Nam đầu tiên vừa được mời sang Thụy Điển làm giám khảo "Giải vì quyền trẻ em thế giới" cùng 12 bạn nhỏ ở 12 quốc gia trên thế giới là đại diện con em tù nhân, trẻ bị phân biệt đối xử, trẻ em bị đi lính hoặc đang sống trong vùng có xung đột vũ trang, trẻ em nhiễm HIV/AIDS. Cả 3 chị em Nga đều bị nhiễm chất độc da cam do bố từng chiến đấu tại chiến trường miền Nam. Em bị mắc chứng rối loạn sắc tố da. Từ nhỏ em phải sống trong sự mặc cảm. Năm 2000, Nga vào học tại Làng Hòa Bình-Thanh Xuân (Hà Nội). "Em mong muốn trở thành bác sĩ chữa bệnh cho mọi người, đặc biệt là cho những đứa trẻ bị nhiễm chất độc da cam".

Anh Bình

27 nguyên đơn đại diện vụ kiện

Ban đầu chỉ có 3 người, đại diện cho cả con cái họ, họ kiện các công ty sản xuất chất diệt cỏ Mỹ vào tháng 1-2004. Sau đó, các nạn nhân khác đã cùng hợp sức với họ. Tất cả đều đã từng sống, hoặc vẫn đang sống trong những vùng bị rải chất làm rụng lá.

Bà **Phan Thị Phi Phi** (1937), đã từng phụ trách bệnh viện dã chiến số 1 từ 1966 đến 1971, đặt ở các tỉnh Quảng Nam và Quảng Ngãi, gần đường mòn Hồ Chí Minh. Trong thời kỳ này, bà đã ba lần bị sảy thai.

Ông **Nguyễn Văn Quý** (1955), bà **Vũ Thị Loan** vợ ông và các con **Nguyễn Quang Trung (1988)** và **Nguyễn Thị Thuý Nga** (1989): là bộ đội, ông Nguyễn Văn Quý đã đi dọc đường mòn Hồ Chí Minh vào tháng 4/1972 và đóng quân tại Quảng Nam và Quảng Ngãi cho đến hết chiến tranh. Ông đã ăn rau và sắn ở đó. Sau khi lập gia đình năm 1987, ông bà có 2 người con dị tật cột sống, teo cơ và câm điếc. Bản thân ông bị ung thư (xem bài trang 29).

Bà **Dương Quỳnh Hoa** (1930) và con trai **Huỳnh Trung Sơn** (đã chết): là bác sĩ, bộ trưởng Y tế của Chính phủ lâm thời miền Nam Việt Nam (1968-1976), bà đã sống ở tỉnh Tây Ninh và thường tới Biên Hoà (nơi có kho hoá chất làm rụng lá) và Sông Bé. Năm 1970, bà sinh con trai, dị tật bẩm sinh và động kinh, chết năm lên 8. Bà Hoa còn bị sảy thai hai lần nữa. Năm 1999, tỷ lệ dioxin trong máu bà là 19,8ppb, cao hơn nhiều so với “mức cho phép”.

Bà **Hồ Kan Hải** (1960) và con trai **Nguyễn Văn Hoàng** (1992): bà đã sống từ 1972 trong thung lũng A Luối, tỉnh Quảng Trị, gần một căn cứ quân sự Mỹ

nơi có kho hoá chất. Bà bị sảy thai 4 lần, 2 trong số các con bà chết khi mới được 16 ngày tuổi và khi 2 tuổi. Một con trai còn sống, Hoàng, tàn tật thể chất và tâm thần.

Bà **Hồ Thị Lê** (1960) và ông **Hồ Xuân Bất** (1952, đã chết): là giáo viên, ông Bất sống trong thung lũng A Luối, tỉnh Quảng Trị. Từ 1980 đến 1982, bà Lê sinh hai lần và cả hai con đều đã chết, và một lần bà bị sảy thai. Ông Bất chết do ung thư vào tháng 5/2004.

Ông **Nguyễn Đình Thành** (1946) và con trai **Nguyễn Mười** (1983): là đầu bếp trong quân đội Sài Gòn từ 1970 đến 1975, ông Thành đã đóng quân trong một thời gian ở thung lũng A Luối, tỉnh Quảng Trị. Ông đã ăn rau và uống nước ở vùng bị rải chất diệt cỏ. Con trai ông mắc bệnh gai đôi cột sống, đã phải nghỉ học từ năm 2003.

Bà **Đặng Thị Hồng Nhựt** (1936): năm 1965, bà đã sống một tháng tại Củ Chi, gần Sài Gòn. Bà bị chính quyền Sài Gòn giam tại Biên Hòa từ 1966 đến 1972. Sau đó bà bị sảy thai 3 lần và một lần phải bỏ thai do bào thai bị dị tật.

Bà **Nguyễn Thị Thư** (1950) và hai con trai **Nguyễn Sơn Linh** (1987) và **Nguyễn Sơn Trà** (1990): là thanh niên xung phong, bà Thư kết hôn với một bộ đội đã



Đơn kiện của các nạn nhân Việt Nam buộc tội hàng chục công ty hoá chất Mỹ và các chi nhánh của các công ty này, trong đó có Dow Chemical, Monsanto, Occidental Chemical, Diamond Shamrock Chemicals, Maxus Energy...

từng chiến đấu ở tỉnh Quảng Trị từ 1970 đến 1975. Bà Thư sảy thai một lần và sinh 4 con, trong đó có hai người con bị bại liệt toàn thân.

Ông **Võ Thanh Hải** (1959), bà **Nguyễn Thị Hoa** và con trai **Võ Thanh Tuấn Anh** (1987): nhập ngũ năm 1978, ông Hải đã tham gia trồng rừng trong những vùng bị rải chất diệt cỏ. Sau một lần sảy thai, bà Hoa vợ ông sinh Tuấn Anh. Năm 2001, Tuấn Anh được chẩn đoán bị ung thư.

Bà **Lê Thị Vịnh** (1954): là thanh niên xung phong, tham gia sửa đường ở tỉnh Quảng Trị từ 1969 đến 1973. Phát hiện bị ung thư phổi năm 2002.

Nguyễn Thị Nhâm (1942) và con trai **Nguyễn Minh Châu** (1981): bà Nhâm và chồng sống ở Biên Hoà từ năm 1989. Hai con đầu chết chỉ vài ngày sau khi sinh. Đứa con còn lại bị bệnh chloracnee, bản thân bà bị tiểu đường. Tỷ lệ dioxin trong máu cả hai người đều rất cao.

Bà **Nguyễn Thị Thơ** (1949): bà sống tại Biên Hoà từ năm 1966. Đứa con đầu bị chết khi lên 3, sau đó bà còn bị sảy thai một lần. Xét nghiệm máu cho thấy tỷ lệ dioxin trong máu rất cao.

Ông **Nguyễn Long Vân** (1933), bà **Tống Thị Tư** (1939) và con trai **Nguyễn Thắng Lợi** (1970): là bác sĩ của Mặt trận dân tộc giải phóng từ 1961, ở gần Vũng Tàu, bác sĩ Vân đã trực tiếp hứng chịu chất diệt cỏ ít nhất là 10 lần. Vợ ông, cũng trong hàng ngũ Mặt trận dân tộc giải phóng, sống ở vùng Long Khánh. Từ 1967 đến 1969, bà sinh 3 lần và cả ba đứa con đều chết chỉ vài giờ sau khi chào đời. Con trai Nguyễn Thắng Lợi bị bại liệt, teo cơ, câm điếc và thiếu năng trí tuệ. Hai ông bà bị tiểu đường, ông Vân được phát hiện có khối u tuyến tiền liệt vào năm 2002.



Cùng lên tiếng

Ngay sau khi đơn kiện bị bác tại Mỹ, dự luận đã ngay lập tức lên tiếng phản ứng. Trích một vài tiếng nói từ Hội nghị Paris, giữa tháng 3-2005.

Ông **Trịnh Ngọc Thái**, nguyên Đại sứ Việt Nam tại Pháp: “Đó là một phán quyết không công bằng, bất bình thường, phi lý và vô lý trí. Tại sao những kẻ rải chất độc được bồi thường, trong khi các nạn nhân đang chịu những hậu quả khủng khiếp lại không được?”

Ông **Francis Gendreau**, Chủ tịch Hội hữu nghị Pháp-Việt: “Tôi không thấy bất ngờ. Những người bạn Việt Nam của chúng ta đã sẵn sàng cho một cuộc chiến dài lâu. Họ sẽ tìm ra cách đối phó.”

Ông **Nguyễn Khánh Hội**, Phó Chủ tịch Hội trẻ em nhiễm chất độc da cam/dioxin Việt Nam tại Pháp: “Chúng tôi chưa bao giờ có ảo tưởng gì. Chính đây là lúc cần đấu tranh. Cần huy động những người Việt định cư ở nước ngoài (2,2 triệu người Việt sống tại Mỹ và Canada) cùng chúng ta tạo áp lực. Với người Mỹ, sẽ không có kết quả gì nếu ta không vận động hành lang. Chúng ta sẽ đi tới tận Tòa án tối cao, tới mọi toà án trên trái đất này để công bố cho dự luận được rõ về vấn đề này.”

Ông **Arnold Schecter**, nhà độc chất-dịch tễ học Đại học tổng hợp Houston-Texas: “(...) nhiều nhà khoa học Mỹ không đồng tình với chánh án khi ông này nói không có đủ bằng chứng khoa học”.

Géraldine Houot et Fabienne Rigal ghi

Các công ty hóa chất Mỹ đã từng bồi thường

Gần 10 năm sau chiến tranh, các cựu chiến binh Mỹ đã nhận được 180 triệu đô la từ các công ty sản xuất chất diệt cỏ. Và họ vẫn tiếp tục kiện.

Tháng Ba năm 1978, một bài truyền hình ôi Chicago đã lan ra trên tivi khiến hàng triệu người dân Mỹ biết rằng 41 cựu chiến binh Mỹ đã từng tham chiến tại Việt Nam mắc các chứng bệnh do hậu quả của chất độc da cam. Vài tháng sau, các cựu chiến binh bắt đầu tập hợp nhau lại kiện các công ty sản xuất chất diệt cỏ. Hai năm rưỡi tiếp theo, hàng ngàn cựu chiến binh khác cũng bắt đầu kiện.

Trong năm 1978, một bài truyền hình ôi Chicago đã lan ra trên tivi khiến hàng triệu người dân Mỹ biết rằng 41 cựu chiến binh Mỹ đã từng tham chiến tại Việt Nam mắc các chứng bệnh do hậu quả của chất độc da cam. Vài tháng sau, các cựu chiến binh bắt đầu tập hợp nhau lại kiện các công ty sản xuất chất diệt cỏ. Hai năm rưỡi tiếp theo, hàng ngàn cựu chiến binh khác cũng bắt đầu kiện.

Quyên nay đã nhận được 105.000 đơn kiện

chưa bồi thường. Một năm (52.000) nữa nữa tiếp tục nộp đơn kiện. Nếu nhận được bồi thường thì quyên nay, mỗi cựu chiến binh phải chứng minh rằng căn bệnh hay tình trạng tàn tật của mình là do bệnh tật tiếp xúc với các chất làm rụng lá. Các hồ sơ phải nộp trước ngày 31-12-1994. Quyên nay đã chính thức giải tán vào cuối tháng Chín năm 1997.

Những công ty sản xuất chất làm rụng lá vẫn chưa nộp tiền bồi thường. Nhiều người Mỹ khác vẫn tiếp tục kiện. Ngày 9-6-2003, Tòa án tối cao đã ra quyết định cho phép các cựu chiến binh tiếp tục kiện trình khởi kiện các nhà sản xuất.

Theo Bộ Cựu chiến binh Mỹ trích rằng trong một bản báo cáo do Nội务 E. R. Zumwalt Jr. thực hiện năm 1990, thì "theo lý thuyết, có thể 4,2 triệu lính Mỹ có thể



Lính Mỹ ở Sài Gòn 2-1968.

© TTXVN

tiếp tục tiếp xúc với chất độc da cam hay một số khác với các chất diệt cỏ trong khuôn khổ chiến dịch "Ban tay lọc rơm".

Franck Renaud

Những lời xin lỗi các cựu binh New Zealand

Cựu binh các nước đồng minh của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam cũng mắc các bệnh liên quan đến các chất diệt cỏ. Một số đã nhận được bồi thường hoặc... lời xin lỗi.

Ba mươi năm sau chiến tranh và sau nhiều năm im lặng, 14-12-2004, chính phủ New Zealand đã lên tiếng xin lỗi các cựu binh bị mắc các bệnh có liên quan đến các chất làm rụng lá mà quân đội Mỹ đã rải xuống Việt Nam. Lời xin lỗi này xuất phát từ việc một ủy ban quốc hội đã thừa nhận, vào tháng 10-2004, rằng 3.890 cựu binh New Zealand từng tham chiến tại Việt Nam "đã bị phơi nhiễm trong một môi trường hết sức độc hại". Trong bản báo cáo của mình, Ủy ban này đã tiết lộ rằng rất nhiều người trong số các cựu binh của họ đã bị mắc các bệnh có liên quan đến các chất làm rụng lá.

Tại Hàn Quốc, một vài năm sau khi chiến

tranh kết thúc, chính phủ các công ty sản xuất chất diệt cỏ và các cựu binh bị phơi nhiễm đã có một thỏa thuận nên bồi (từ 7-1964 đến 3-1973, Hàn Quốc đã gửi khoảng 320.000 binh lính đến tham chiến tại Việt Nam). Khoảng 20 triệu người dân chỉ cần trợ giúp các cựu binh mắc bệnh. Những thỏa thuận này, một loại các cựu binh trước đây đã có thỏa thuận về bồi thường cho các bệnh có liên quan đến các chất làm rụng lá. Con cái của họ cũng bị mắc các bệnh tương tự. Hiện nay, họ đang yêu cầu bồi thường và bồi thường chăm sóc sức khỏe.

Vào năm 1997, Australia đã tiến hành một nghiên cứu với 50.000 cựu binh từng tham chiến tại Việt Nam. Theo nghiên cứu



Lính New Zealand ở chiến trường Việt Nam, tháng 3-1968.

© www.mch.govt.nz

này, từ 1980 đến 1994, tỷ lệ tử vong với các cựu binh cao hơn khoảng 7% tỷ lệ tử vong chung với nam giới nói chung. Tỷ lệ tử vong do ung thư cao hơn khoảng 20% so với mức bình quân. Nghiên cứu cũng chứng minh rằng các cựu binh đã phải phơi nhiễm với một nguy cơ tử vong cao.

Franck Renaud và Hồng Nga



© Quang Hà

Đầu to, trán hói, râu quai nón hai màu đen và bạc, trông Phạm Viết Trường (Tiền Cẩm - Tiền Phước - Quảng Nam) già hơn so với tuổi 16. Mọi người nghĩ em bị nhiễm chất độc da cam vì bố em bị máy bay Mỹ rải chất độc da cam lên người và ăn khoai sắn ở trong vùng này. Trường cố gắng đi học dù nhiều người ái ngại cái cảnh hàng ngày cậu đi đến trường giống như ech nhảy. Hiện nay Trường học lớp 5 cùng với học sinh bình thường ở trường Nguyễn Bá Ngọc. Năm ngoái cậu đạt giải nhì cờ vua huyện. "Em ước mơ có "xế nổ" để được bố đưa đi học hàng ngày."

Quang Hà

Hàng triệu nạn nhân đã có người bảo vệ quyền lợi

Vừa thành lập nhưng đã nhanh chóng được biết đến: đó là Hội Nạn nhân Chất độc da cam/dioxin Việt Nam. Tổ chức vụ kiện, các buổi hội thảo, thu thập chữ ký, vận động ủng hộ nạn nhân... Khối lượng công việc đồ sộ được chỉ đạo từ một căn phòng nằm sâu trong con phố nhỏ ở Hà Nội, nơi đặt trụ sở của Hội.

Phong làm việc của ông Mai Chính – một sĩ quan quân đội nghỉ hưu, giờ là người phụ trách công tác tuyên truyền của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam (số 11/41 phố Linh Lang - Ba Đình - Hà Nội). Căn phòng rộng rãi, thoáng mát, nơi này là nơi phát đi những thông điệp, những lời kêu gọi giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam.

Hội Nạn nhân Chất độc da cam/dioxin Việt Nam được thành lập ngày 10-1-2004, gần 30 năm sau khi chiến tranh kết thúc. Đây là Hội "treinhat" trong các tổ chức hội của Việt Nam. Thế nhưng những hoạt động, chủ

trông và mục tiêu hàng đầu của nó lại được nhiều người biết đến nhất, nhiều người ủng hộ nhất. "Chúng tôi đại diện cho khoảng 4,8 triệu người bị phơi nhiễm chất độc da cam/dioxin, với khoảng 3 triệu người là nạn nhân, cho hàng trăm nghìn người trong số này mắc bệnh, cho hàng triệu người mắc các căn bệnh hiểm nghèo do di chứng của chất độc da cam gây ra. Hội nhìn nhận và nghe họ nói, đau thông nhất và không ít gia đình nào hoàn toàn hạnh phúc do có nhiều con, cháu bị dị tật."

Những lời kêu gọi phát đi từ đây nhanh chóng nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân cả nước, của bạn bè và các tổ chức quốc tế 20 ngày sau khi thành lập, ngày 30-1-2004, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và một số nạn nhân đã mời nhau vui kiến các công ty và tập đoàn sản xuất hóa chất để hai cung cấp cho quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh tại Việt Nam. "Đây là hoạt động quan trọng nhất" - ông Chính nói - và "đây cũng là một trong những mục tiêu chính trong hoạt động của Hội".

Kể từ ngày 25-2-2004, ngay Ban Chấp hành Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam họp phiên đầu tiên và ra tuyên bố kêu gọi sự giúp đỡ của nạn nhân và ủng hộ vui kiến, nên nay đã thu thập được hơn 11 triệu chữ ký

Thu thập chứng cứ

Nếu bắt đầu công việc "quan trọng nhất" trong một thời gian rất ngắn nhớ lại nói, 25 thành viên của Hội, giai đoạn đầu phải làm rất nhiều việc. Đầu tiên là tập hợp



© Nguyệt Ảnh

Ông Chính càng thêm bận rộn sau khi tòa án Mỹ bác đơn kiện của các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam.

danh sách các nạn nhân chất độc da cam tham gia khởi kiện. Tiếp theo là việc nhận nuôi dưỡng ở trong vùng bị rải chất độc rải chất độc, coi là một trong 13 bệnh tật độc hại do ảnh hưởng của chất độc da cam không. Một số người con phải kiểm tra hoả sở xác nhận khu vực tham gia chiến đấu. Rồi xác nhận xem con cái họ có bị dị tật bẩm sinh không, rồi tổ chức khám bệnh... Tất cả những việc này phải hoàn thành trong bối cảnh nhiều sự kiện mà thời gian rất ngắn không thể làm được, hàng vạn nạn nhân chờ đợi.

Nếu tiến hành vui kiến, cần phải có tiền. Hội kêu gọi sự ủng hộ của những người có hảo tâm. Tính đến hết năm 2004 đã có gần 3 tỷ đồng ủng hộ vào quỹ nạn nhân của Hội. "Xúc động nhất là sự ủng hộ của một người dân tỉnh Lạng Sơn. Khoản tiền 10.000 đồng gửi trong phong bì qua đường bưu điện này nói lên tất cả tâm lòng của người dân Việt Nam với các nạn nhân chất độc da cam", ông Chính nói.

Hoàng Hà



Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin

Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin ra đời do ý chí của nhiều nhân vật có uy tín đã đấu tranh trong nhiều năm cho các nạn nhân chất độc da cam/dioxin. Trong số đó, có bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch danh dự của Hội (xem trang 38). Chủ tịch Hội là Thượng tướng Đặng Vũ Hiệp, nguyên Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nhiều gương mặt khác trong ban chấp hành: Giáo sư Nguyễn Trọng Nhân, nguyên Bộ trưởng Bộ Y tế và Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; Giáo sư Trần Xuân Thu, nguyên Tổng Giám đốc Trung tâm nhiệt đới Việt-Nga (Bộ Quốc phòng); Giáo sư Võ Quý, Chủ tịch Hội Sinh học Việt Nam...

Internet vào cuộc

Internet vừa cung cấp các thông tin về chất độc da cam, vừa giúp các nạn nhân liên hệ với nhau để phối hợp hoạt động. Đó là một "vũ khí" mới trong cuộc đấu tranh đòi công lý cho các nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.



© Nguyệt Ánh

Trang web về chất độc da cam/dioxin luôn thu hút sự quan tâm của độc giả.

Những trang web này trở thành một kênh thông tin cung cấp cho các thế giới một cái nhìn đầy đủ về những tội ác của quân đội Mỹ trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam.

Internet cũng là một diễn đàn rộng lớn nơi bất kỳ ai muốn đều có thể phát biểu ý kiến của mình, mà không bị hạn chế về không gian cũng như thời gian. Thật đáng "lên mạng" và góp tiếng nói đòi công lý cho các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam.

Trên trang web của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam có những thông tin mới nhất về việc kiện và y khoa của

các chuyên gia về tiến trình khôi phục. Trang web này không những cung cấp quan niệm của những người trong cuộc, mà còn có lời khuyên cho người truy cập có thể viết những suy nghĩ của họ về vấn đề này.

Nếu có thể thông tin này đang còn và vẫn rất cần thiết cho các nạn nhân chất độc da cam, cũng có thể truy cập vào trang web của Ủy ban Hòa giải và Phát triển. Trang web này giúp người học biết về các diễn tiến, tiến trình và kiến thức khoa học, lịch sử của chất độc da cam/dioxin để có thể giúp đỡ các nạn nhân theo cách riêng của mình.

Cuối cùng, trang web của một cựu chiến binh Mỹ lại cho người truy cập biết về các hoạt động nhân đạo tại Nam và Quảng Nam. Bên cạnh những thông tin chi tiết về các nạn nhân chất độc da cam/dioxin ở hai nửa phía trên, trang web này còn liệt kê danh sách những nhà hảo tâm các nạn nhân và kêu gọi sự giúp đỡ của các cá nhân và tổ chức trên thế giới.

Trong khi nội dung trên trang web của Tổng thư ký Hội hữu nghị Anh - Việt, người truy cập có thể tham gia ký tên ủng hộ các nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam trong việc kiện và đòi bồi thường theo luật. Cách thức này rất đơn giản nhưng lại thu hút được gần 700.000 người ký tên ủng hộ

Thanh Huyền

Trịnh Công Thanh và "www.chatdocdacam.info"

Vừa tốt nghiệp Đại học Luật năm 2002, Trịnh Công Thanh bị mắc bệnh ung thư xương, phải cắt một chân. Các bác sĩ cho rằng, bệnh của anh có thể là do nhiễm chất độc da cam: bố anh từng đóng quân ở Quảng Trị-Nam Lào, nơi Mỹ đã rải nhiều chất độc da cam. Và một website về chất độc da cam ra đời từ nỗi đau ấy. "Thông qua trang Web này, tôi mong muốn cộng đồng sẽ hiểu và quan tâm hơn tới các nạn nhân chất độc da cam, đây chính là động lực thúc đẩy họ vươn lên trong cuộc sống để đóng góp cho xã hội." www.chatdocdacam.info là diễn đàn để mọi người chia sẻ và học hỏi lẫn nhau, cung cấp thông tin mới nhất liên quan đến nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam, cũng như hoạt động của các tổ chức xã hội trong nước và trên thế giới về vấn đề này.



© Huyền Nga

Thu Giang



© Nguyệt Ánh

"Em chỉ ao ước một lần được ôm khuôn mặt mẹ". Đôi mắt thật đẹp và khuôn mặt sáng sủa này đang trở nên "quá khổ" trước thân thể yếu ớt đang ngày một teo tóp. Nguyễn Bá Đức là nạn nhân chất độc da cam đang được nuôi dưỡng tại Làng Hữu nghị. "Tuổi 17 bẻ gãy súng trâu", nhưng cuộc đời Đức lại gắn chặt trên chiếc xe lăn, đến cả nhu cầu tối thiểu nhất, em cũng không tự mình làm được. Tư thế ngủ duy nhất của em là nằm ngửa. Tay chân cong gập, biến dạng được bạn "xếp gọn" lại để em nằm đỡ vướng. Không đêm nào Đức ngủ được quá 2 - 3 tiếng đồng hồ vì mỏi. Em cứ nằm như thế đến sáng vì không muốn phiền mọi người thức dậy giữa đêm để xoay trở cho mình.

Thanh Thủy



Bùi Công Khánh và tác phẩm "Chất độc da cam"



Tác phẩm sắp đặt của Nguyễn Nguyễn



Tác phẩm "Nỗi đau da cam" của Minh Phương

Nghệ thuật thấm đẫm nỗi đau

Nỗi đau da cam đã trở thành một nguồn cảm hứng của các nghệ sĩ tạo hình trẻ Việt Nam. Các tác phẩm nghệ thuật thấm đẫm nỗi đau da cam đã góp phần thức tỉnh lương tri cộng đồng.

Thôi hai năm nay, nỗi đau của các nạn nhân da cam đã trở thành nỗi đau của các nghệ sĩ Việt Nam. Các nghệ sĩ mỹ thuật nông trại đã thành phố Hồ Chí Minh cũng không ngoại cuộc.

Tại triển lãm mỹ thuật quốc tế Biennial tại Seoul và Quang Ju (Hàn Quốc) vừa qua, họa sĩ Bùi Công Khánh trình bày nỗi đau da cam bằng nghệ thuật sắp đặt.

Đối với một người sáng duy nhất, với thân thể và hành vi lịch sử tiết lộ trong từng tác phẩm, họa sĩ cố gắng xoa dịu chất bột trắng, với những tờ giấy dán trên thân thể và sợi im lặng tuyệt vời khi bước vào lòng đất, thể hiện hình ảnh nạn nhân kinh hoàng của di chứng chất độc da cam. Tác phẩm của Khánh gây ấn tượng mạnh với người xem.

Cũng lấy nỗi đau da cam làm chất liệu cho tác phẩm, hai họa sĩ trẻ Nguyễn Nguyễn và Nguyễn Minh Phương thực hiện một installation tại gallery Blue Space và sau đó tại hoạt động "Nếm trắng", một hoạt động do báo Tuổi trẻ tổ chức.

Các tác phẩm rất sắc tại tạo hình ảnh báo thái dị dạng, những người tàn tật nặng nề viết lời kêu gọi khẩn thiết bằng chân, bằng nỗi tay vịn vịn, nét cảnh những thung hoa chất nước rành rành vào thơ giới.

Thực hiện tác phẩm với nỗi đau da cam, nghệ sĩ mỹ thuật nông trại trẻ này tìm ra con đường nhanh thối: lòng tri công nông, khiến người ta phải nhìn nhận, suy nghĩ, chiêm nghiệm nên tận cùng vẩn đục của nông loài.

Nhiên Phan

Việc làm được còn quá ít

Việt Nam và Mỹ đã bình thường hóa quan hệ được hơn 10 năm, thế nhưng sự hỗ trợ cần có từ phía Mỹ nhằm khắc phục hậu quả do các loại chất độc mà họ sử dụng trong cuộc chiến ở Việt Nam vẫn còn quá ít.

Khắc phục hậu quả của một cuộc chiến còn phức tạp hơn chính bản thân cuộc chiến nơi. Những hậu quả nặng nề của cuộc chiến của Mỹ ở đây, trong đó có việc rải chất độc da cam/dioxin, không những làm cản bước phát triển về mọi mặt của Việt Nam mà còn gây hàng triệu người dân mắc bệnh tật.

"Việt Nam mong muốn hợp tác với phía Mỹ những gì có thể làm được trong thời gian vừa qua là còn ít so với ảnh hưởng nặng nề của cuộc chiến tranh hoá học, chừa xõng với tâm khoa học, tiềm năng và trách nhiệm của chính phủ Mỹ". Ông Lê Kế Sơn, chánh văn phòng Ban chấp hành quốc gia khắc phục hậu quả chất độc do Mỹ rải trong chiến tranh ở Việt Nam nói.

Năm 2002, một hội nghị khoa học giữa Việt Nam và Mỹ đã có tại

Hà Nội nhằm trao đổi thông tin về các ảnh hưởng của chất độc da cam/dioxin với môi trường và con người. Các nhà biểu diễn xài hình thức các trong tâm nghiên cứu và các khu vực nước ô nhiễm này biết rằng các nhà xài hình. Tuy nhiên, gần như mọi nỗ lực cũng chững lại từ đó đến nay. Quan hệ khoa học giữa hai nước tuy đã thực hiện được một số công việc, nhưng chưa đáp ứng nhu cầu rất lớn của việc khắc phục chất độc da cam/dioxin gây ra cho người dân Việt Nam. Có thể nói, những cố gắng của phía Mỹ nói với vấn đề này mới chỉ là những bước khởi đầu, cần có thêm những nỗ lực và sự đồng lòng của hai nước để khắc phục hậu quả của cuộc chiến tranh hoá học ở Việt Nam. Hơn thế nữa, ngày 25-2-2005, Mỹ đã nộp phạt bồi thường nghiên cứu trên vì cho rằng Việt Nam chưa hợp tác đầy đủ vì các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam đang theo đuổi vụ kiện tại Mỹ.

Trong khi nội Việt Nam không thể chờ đợi chờ vào sự hỗ trợ của chính phủ Mỹ trong việc khắc phục hậu quả của cuộc chiến tranh hoá học gây ra. Những nạn nhân của các loại chất độc mà Mỹ rải xuống chiến trường Việt Nam đang chết dần chết mòn. Bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Toàn, nguyên Trưởng khoa sản bệnh viện Quân y 108, thành viên Hội Nạn nhân chất

độc da cam/dioxin Việt Nam cho biết, các nước như Nhật Bản, Canada và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã tìm kiếm với Việt Nam để chung tay giúp Việt Nam nghiên cứu, khắc phục những ảnh hưởng của chất độc hoá học chiến tranh.

Vấn đề hợp tác của phía Mỹ tại báo Toan nói: "Mỹ muốn kéo dài tiến trình này, những chuyên gia Mỹ làm việc cùng Việt Nam không được tham gia báo cáo mà những người tham gia báo cáo nước yêu cầu theo quyền lợi của Mỹ". Theo báo Toan, Mỹ phải tranh luận về chất độc da cam/dioxin là vì chính quyền Mỹ không muốn chấp nhận một số thiệt hại dioxin có thể gây ra cho người dân.

Nếu vấn đề này được chờ đợi thì một số thiệt hại nặng nề của Mỹ đã bắt đầu diễn ra, trôi thành tội phạm chiến tranh vì rằng, trong chiến tranh, các vũ khí chừa lại cho hai bên rành nhau chừa không được rải rải hai dân thường.

Ngọc Hải

Trong khi chúng tôi thực hiện số *Bản tin đặc biệt* này, Đại sứ quán Mỹ tại Việt Nam đã từ chối bình luận về hợp tác giữa hai nước trong việc khắc phục hậu quả của chất độc da cam/dioxin.

Tấm lòng trong vạt tấm lòng

560 tổ chức phi chính phủ đang hoạt động tại Việt Nam, trong đó có nhiều quỹ tập trung giúp đỡ các nạn nhân chất độc da cam.



© Văn Chúc

Jacqueline (ngoài cùng bên phải) đã trở nên thân quen với những đứa trẻ tật nguyền ở Hội An.

Người dân địa phương ở khu vực này có 4 người con gái (thời kỳ chiến tranh) sinh ra khi cha mẹ họ phơi nhiễm chất độc da cam. Một trong số họ là Jacqueline Wrafter, 38 tuổi, người Anh, người đang sống tại Quy Nhơn. Ông bà của cô là người Anh, ông bà của cô là người Anh. Ông bà của cô là người Anh, ông bà của cô là người Anh. Ông bà của cô là người Anh, ông bà của cô là người Anh.

Câu chuyện của hai chân tay Jacqueline đang bắt đầu từ năm 1970, khi cô mới 15 tuổi. Cha cô là một người lính, ông đã phơi nhiễm chất độc da cam trong chiến tranh. Sau chiến tranh, ông đã sống sót và về quê. Ông bà của cô là người Anh, ông bà của cô là người Anh.

Lần đầu sang Việt Nam, Jacqueline rất xúc động khi nhìn thấy các cháu nhi ở Hội An. Về nhà, cô viết thư cho cha mẹ và nói về những gì cô đã thấy. Sau đó, cô đã chuyển sang giúp đỡ các cháu nhi ở Quy Nhơn. Cô đã sống tại Quy Nhơn và giúp đỡ các cháu nhi ở Quy Nhơn.

những, một giáo viên dạy cho các cháu nhi ở Hội An. Ông bà của cô là người Anh, ông bà của cô là người Anh.

Ngoài việc tiếp tục kêu gọi các nguồn lực, Kianh sẽ hợp tác với một số tổ chức phi chính phủ khác tại Việt Nam, nhờ Nông-Tây Hội (Mỹ) giúp đỡ những vùng khó khăn, đặc biệt là những nạn nhân da cam.

Nhiều dự án cho trẻ em

Nhiều tổ chức phi chính phủ quốc tế như CRS (Cứu trợ Công giáo) của Mỹ, Plan... cũng có các chương trình với trẻ em. Các bệnh tật liên quan đến chất độc da cam có thể được điều trị bằng các phương pháp y học hiện đại. Các bệnh tật liên quan đến chất độc da cam có thể được điều trị bằng các phương pháp y học hiện đại.

Trong thời kỳ giao lưu văn hóa, nhiều trẻ em khuyết tật được nhiều tổ chức phi chính phủ quan tâm. Trong 10 năm hoạt động, CRS huy động gần 11 triệu đô la, trong đó có nhiều khoản tiền từ các nhà hảo tâm ở Việt Nam. Ông Greg Auberry, đại diện CRS tại Việt Nam, cho biết "CRS

quan tâm đến chuyển biến về nhân tính trong công tác hỗ trợ dành cho trẻ khuyết tật, cải thiện chất lượng dạy học và thái độ với trẻ khuyết tật". Ông nói thêm: "Trong tổng tài trợ của CRS, phần lớn dành cho trẻ khuyết tật và trẻ em nạn nhân da cam".

Tại Huế, tổ chức CI (Compassion International) hoạt động trong 5 năm qua đã giúp phẫu thuật chỉnh hình miễn phí cho khoảng 100 cháu nhi khuyết tật chân, tay... tại bệnh viện Thiên-Huế Quảng Trị và Quảng Bình. Các bệnh tật liên quan đến chất độc da cam, sang Lào, Campuchia, với tổng chi phí khoảng 600.000 đô la.

Hiện nay khoảng 560 tổ chức phi chính phủ tiếp tục hoạt động ở Việt Nam, với tổng số tài trợ chính năm 2004 lên tới 140 triệu đô la. Một căn bệnh ngoài giao cho biết, bên cạnh các vấn đề xã hội, số lượng tổ chức quan tâm trẻ em Việt Nam đang ngày càng tăng.

Nguyễn Văn

© Nguyệt Ánh



Nụ cười ngờ nghệch và bộ răng xỉn màu hiện lên ngay lập tức trên khuôn mặt già nua của anh khi nhìn thấy có người chụp ảnh mình. Đó là Hoàng Văn Trung đến từ Cửa Lò - Nghệ An. 24 tuổi, với chiều cao khiêm tốn, chưa đầy 90 cm, đã thể dáng đi của anh lại vẹo vọ bởi bàn chân dị tật trông anh chẳng khác gì chú bé chuẩn bị vào lớp 1. Cũng chẳng sao, bởi anh cầm và điếc. Ở lớp học hay bất cứ nơi nào trong Làng Hữu nghị, không lúc nào anh rời cô bạn gái mà anh thích nửa bước. Anh bày tỏ tình cảm của mình bằng cách vuốt má và nhìn cô ấy cười. Cái cười mà người bình thường phải giật mình.

Nguyệt Ánh

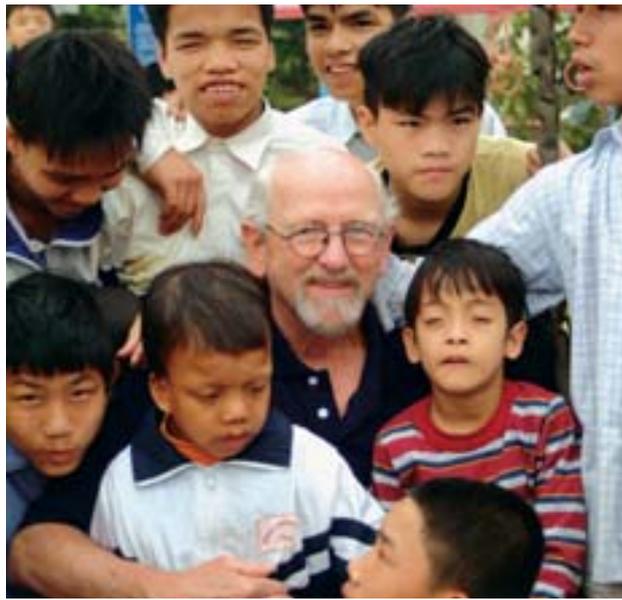
“Ông Tây tiên”

Năm 1968, Suel Jones đến Quảng Trị với khẩu súng trên tay. Trở về Mỹ, chất độc da cam đã hủy hoại cuộc sống của ông. Suel Jones đã quyết định quay lại Việt Nam, định cư tại Hà Nội, để giúp đỡ các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam. Bọn trẻ ở làng Hữu Nghị gọi ông là 'ông Tây tiên'.

Trong căn nhà nhỏ năm ôi sáu 12B phố Công Nữ, Suel Jones bày rất nhiều đồ theo tín ngưỡng, tâm linh của người All-Ngong. "Tôi thích những bộ đồ này vì chúng chứa đựng nhiều triết lý nhân sinh. Qua chúng, tôi học được nhiều điều về sống." Suel nói chân thành, ánh mắt ấm áp sau cặp kính trắng, chòm râu bạc rưng rưng, mái tóc bạc bưng bưng cùng bạc trắng...

Ngay ngay với "con ngựa sắt" cuối kỳ Suel Jones nên làng Hữu Nghị với những đứa trẻ "Còn nhìn thấy bọn trẻ nghe chúng nói cười vui vẻ chăm sóc chúng là tôi thấy mình hành phúc lắm." Suel Jones đã biết yêu quý bé Nui (10 tuổi) quê ở Hải Tây. Em là thế hệ ba đời chất độc da cam. Ông của em là người lính chiến đấu tại chiến trường miền Nam. Dù không nói, nghe và nhìn được những Nui có một khuôn mặt rất tinh. Suel thương Nui lắm, cứ mỗi tuần ông cũng dắt Nui theo. Có bé "ngồi" nên hẳn biết mỗi người và rất hồn nhiên khi quan sát bé Suel. Ông trầm giọng: "Tôi nghĩ Nui là cô bé thông minh. Tôi muốn chăm sóc bé em coi thế như nhân viên của tôi thôi." Suel nói.

Không chỉ với Nui, Suel Jones yêu thương và chăm sóc tất cả những đứa trẻ sống trong làng Hữu Nghị. Toàn bộ thời gian ông dành cho bọn trẻ Mỗi năm ông chỉ về Mỹ một tháng nếu quyết gộp tiền và nói chuyện tại các trường dạy học, các trại chữa bệnh cho trẻ em. "Tôi muốn người dân Mỹ biết được rằng sau khi quân đội Mỹ rút đi, cho nên tất cả bây giờ nhiều



© Nguyệt Ảnh

Suel Jones và các trẻ em làng Hữu Nghị.

người dân Việt Nam vẫn phải sống trong nguy hiểm của bom mìn, vật liệu chưa nổ và nơi này hầu như bệnh tật của chất độc da cam."

“Đó là các con tôi”

Nói nên này giọng Suel chung xuống, giọng mắt nhìn và nói mắt chăm chăm ở ra... "Với tôi, kỳ vọng về những năm tháng tại Việt Nam đã trôi thành nói ánh sáng không bao giờ quên. Tôi tháng 5/1968 nên tháng 6/1969, tôi là lính của hải quân Delta, trung đoàn 3 lính thủy hành binh Tôi chiến đấu tại nhiều vùng của Quảng Trị như Cửa Việt, Cam Lộ... Chính mắt tôi chứng kiến cảnh máy bay Mỹ rải chất độc da cam xuống nói chúng tôi ở gần. Những khi nói chúng tôi được giải thích rồi là thuốc trừ sâu, phòng chống sốt rét."

Mang theo ý nghĩ mình là lính mà lính, Suel trở về Mỹ lập gia đình. Nhờ bao người cha khác, ông hỏi họ và sung sướng chờ đợi sự ra đời của con mình. Bất hạnh gặp xuống, hai lần mang thai với ông đều sinh non ra những quái thai, chết trước khi được môi trường chào đời. "Tôi không hề biết một cái gì nói gọi là chất độc da cam cho đến năm 1979, khi Hội cứu chiến binh Mỹ tổ chức những cuộc hội thảo nhằm tìm câu trả lời cho những đứa con dị dạng của họ. Chúng tôi đã tìm ra nguyên nhân:

chất độc da cam do chính quân đội Mỹ rải xuống."

Suel lý luận, giải phóng cho với quyết định quay trở lại Việt Nam, mình nhất coi những con người một thời ông đã từng coi là kẻ thù. Một người bạn nữa cho Suel bài báo viết về làng Hữu Nghị. "Sau một ngày ở làng, tôi cảm thấy mình cần phải làm nhiều gì nói cho những đứa trẻ làng nước nuôi dưỡng tại đây. Tôi quyết định sống luôn tại Việt Nam, dành phần đời còn lại cho những đứa trẻ Tôi coi đó với chúng. Với coi chúng như con, chúng thức dậy lan rộng nữa con của tôi, tôi sẽ làm hết sức mình vì chúng."

30 năm sau cuộc chiến, người lính Mỹ nào từng cầm súng tham chiến tại Việt Nam giờ sầm hối, làm việc hết lòng vì những đứa trẻ Việt Nam - nạn nhân của chất độc da cam. Bọn trẻ ở làng Hữu Nghị rất tin cho ông và với ông thích thú với "phát minh" ấy. "Ông Tây tiên, ông Tây tiên..." Chúng tranh nhau gọi "tên" ông rồi tíu tít cười. Với trẻ em Việt Nam, hình ảnh ông tiên trong các câu chuyện cổ tích qua lời kể của bà mẹ, lung linh và huyền ảo lắm. Còn nhìn bọn trẻ xúm xít chơi đùa cùng ông rồi ríu rít nắm tay nhau xếp thành hàng dài mà ông lại toa toa to nhất, vòng đai nhất mới thấy chúng yêu quý ông nên những nào.

Lê Thanh Thúy



© N.A.

Nào, cố lên con!

“Phải giúp đỡ các nạn nhân”



Francis Gendreau là Chủ tịch Hội hữu nghị Pháp-Việt (AAFV), cơ quan tổ chức Hội nghị quốc tế về hậu quả của các chất diệt cỏ tại Việt Nam, ngày 11 và 12-3-2005 tại Paris. Những chuyến đi thực tế đến Việt Nam đã giúp ông hiểu những gì chất độc da cam gây ra. Ông quyết định làm để mọi người biết về tình hình hiện nay.

Francis Gendreau Chủ tịch Hội hữu nghị Pháp-Việt (AAFV), tại Hội nghị quốc tế về những hậu quả của việc rải các chất diệt cỏ ở Paris.

Ông đã lựa chọn cách nào để đấu tranh ủng hộ nạn nhân chất độc da cam?

Qua những chuyến thăm Việt Nam, chúng tôi nhận gặp nhiều nạn nhân, nhiều trẻ em. Dần dần chúng tôi hiểu rằng những căn bệnh mình nhìn thấy chính là do chất độc da cam gây ra. Chính phủ Việt Nam cũng kháng nghị với chúng tôi nhiều lần. Chúng tôi nhận ra rằng việc hoạt động của Hội và vai trò của Hội, thông qua việc viết cuốn sách **Chất độc da cam tại Việt Nam, tội ác hôm qua, thảm họa hôm nay** và việc tổ chức Hội nghị này.

Mục đích của Hội nghị là gì?

Qua lại một vui “scandal” không lời khi chúng ta vẫn buộc phải nói về chất dioxin và những gì nó gây ra. Hầu như của dioxin vẫn còn ở ngoài kia nhiều người biết đến. Chúng tôi mong muốn AAFV trở thành trạm trung chuyển bên cạnh đó luận giảng nữa, nên một nhóm thái coi thể xây ra ở một nhà chính trị và khoa học, và nên khi dạy thiên y. Thế là các bạn phải giúp đỡ những nạn nhân và các thiên tình hình mới trở lại. Về mặt khoa học, còn rất nhiều nhiều chờ đợi khám phá. Do đó cần phải nỗ lực hơn nữa nên mọi thời điểm nên rõ ràng hơn.

Hội nghị này được tổ chức để ủng hộ đơn kiện các công ty hoá chất Mỹ?

Chúng tôi coi vì thông nay từ tháng 11-2002, trước khi nộp kiến nghị với, coi nghĩa lại với lập với sự kiện này. Tuy thế chúng tôi nhận ra vui kiến vào chương trình Hội nghị vì chúng tôi rất quan tâm nên nói

Hội hữu nghị Pháp-Việt ra đời như thế nào?

AAFV là một trong những Hội hữu nghị với Việt Nam lâu đời nhất. Hội được sáng lập năm 1961 nhằm đấu tranh vì hòa bình. Hội tập hợp những người bạn với Việt Nam, vì lý do này hay lý do khác.

Hoạt động của AAFV?

Hội tổ chức họp với Việt Nam nên xuất các đời, chúng tôi xem xét và triển khai các

đời này đời trên những ưu tiên và nhiều kiến tại chính. Thí dụ chúng tôi giúp các hội nghề nghiệp vùng sâu vùng xa bằng cách mua cho hội nghề nghiệp, nhà giảng dạy xây lại những trường học bị thiên tai tàn phá. Chúng tôi cũng tổ chức các lớp dạy nghề thích hợp cho các bạn trẻ tại ngoài (may vá, vi tính...) và nhà mua tặng hội 300 xe đạp.

Géraldine Houot và Fabienne Rigal ghi

Paris : thông tin và dư luận

“Thông tin một chủ đề nhạy cảm về mặt chính trị đến tất cả các tầng lớp xã hội”. Đây là mục đích của Hội nghị quốc tế về hậu quả việc rải các chất diệt cỏ xuống Việt Nam (chất độc da cam và các chất độc khác, dioxin) diễn ra ngày 11 và 12-3-2005 tại Thượng nghị viện Pháp ở Paris. Và quả là có vô số thông tin: giải thích những hậu quả đến dân số, kinh tế, văn hóa, xã hội của các chất làm rụng lá có chứa chất độc da cam; và giải thích những tiến trình pháp lý tiếp theo của vụ kiện da cam sau khi đơn kiện của các nạn nhân Việt Nam chống các công ty hóa chất Mỹ bị bác bỏ.

Hơn 200 người tham dự hội nghị gồm thành viên và đại diện các Hiệp hội ủng hộ Việt Nam, các nhà khoa học, các nhà báo được mời thông tin về sự kiện này và phái đoàn Việt Nam. Bà Nguyễn Thị Bình, nguyên phó Chủ tịch nước Việt Nam đồng thời là Chủ tịch danh dự Hội các nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam đã tham gia Hội nghị. Ông Trịnh Ngọc Thái, nguyên Đại sứ Việt Nam tại Pháp cũng có mặt. Ông đã đọc thư ủng hộ nạn nhân dioxin của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Giải thích và kêu gọi hành động, Hội nghị cho thấy chặng đường đã vượt qua và công việc cần hoàn tất để các nạn nhân chất độc da cam được công nhận.



Hội nghị quốc tế về những hậu quả của việc rải các chất diệt cỏ ở Paris.

G. H. và F. R.

“Chúng tôi đến đây để báo động dư luận”

Bà Nguyễn Thị Bình, nguyên phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có mặt tại Paris tham gia Hội nghị quốc tế về những hậu quả của việc rải các chất diệt cỏ. Tại hội nghị này, ngoài việc yêu cầu nước Mỹ thừa nhận trách nhiệm của mình, bà cũng kêu gọi sự ủng hộ hơn nữa của cộng đồng quốc tế đối với các nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.



© G. Houot & F. Rigal

Bà Bình tại Hội nghị quốc tế về những hậu quả của việc rải các chất diệt cỏ ở Paris

Vì sao bà tham gia tích cực vào việc giúp đỡ các nạn nhân của chất độc da cam?

Năm nay chúng tôi kỷ niệm 30 năm giải phóng miền Nam Việt Nam, vậy mà chúng tôi vẫn còn chịu mọi hậu quả của chiến tranh. Hàng triệu gia đình bị ảnh hưởng của các chất diệt cỏ như hai mươi lăm triệu người, tôi, tôi sống kinh tế và xã hội của các gia đình này còn kỳ khôi. Tình trạng này không tốt đẹp, nó còn nặng nề nên trẻ em ở đây, các em cũng nhận được chất dioxin. Mọi khi nhìn thấy bệnh trẻ em không thể chữa được, tìm thuốc chữa. Các cháu không ra ngoài nữa.

Sự có mặt của bà tại Hội nghị về hậu quả của chất diệt cỏ được sử dụng trong chiến

tranh có ý nghĩa như thế nào?

Tôi nên này nên tình hình này nhân của chất độc da cam do quân đội Mỹ rải xuống Việt Nam. Chúng tôi kêu gọi tất cả các lực lượng yêu công lý trên thế giới ủng hộ những ai đang gánh chịu hậu quả của chất dioxin và giúp xoa dịu nỗi đau của họ. Ông cấp nước công nước tại sông hồ con hân chế độ nhiều người con chưa biết nên những nỗi đau này và nguyên nhân của chúng. Hội nghị lần này nhằm mục đích báo động dư luận.

Tại Hiệp định Paris năm 1973, bà là đại diện của Chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam. Hồi đó vấn đề giúp đỡ nạn nhân chiến tranh hóa học có được đặt ra hay không?

Vấn đề này rất nóng bỏng như trong nhiều khoản 21 về quan hệ Mỹ-Việt. Nước Mỹ phải giúp đỡ Việt Nam trong việc tái thiết đất nước, Mỹ nên ngừng cam kết nên bỏ những gì họ đã làm cho hai. Nhưng ngược lại, họ nên cam kết Việt Nam trong vòng 20 năm sau khi chiến tranh kết thúc. Con này giờ, họ chơi với những sai lầm và không chịu nhận trách nhiệm với những ảnh hưởng mà chất độc da cam/dioxin gây ra với con người và môi trường Việt Nam.

Bà nghĩ thế nào về việc tòa án Brooklyn của Mỹ bác đơn kiện của các nạn nhân chất độc da cam?

Ngay từ đầu chúng tôi đã biết cuối năm nay tranh này rất khôi. Con không tìm công lý tại đây, nhất là khi chúng tôi nói chuyện với Mỹ. Chúng tôi cho rằng lý do của những người này kiến lập chính rằng và phải giành lại công lý cho họ. Chúng tôi sẽ tiếp tục đấu tranh nên cùng họ đạt mục tiêu này. Vấn đề này không thể thắng kiện, chúng tôi sẽ duy trì những nỗ lực của chúng.

Bà nghĩ thế nào về thái độ của Mỹ ?

Người Mỹ chế độ Việt Nam trong áp dụng danh sách và nhân quyền không vấn đề nhận nhân chất độc da cam lại là một xâm phạm nhân quyền rất lớn. Chính sách của Việt Nam rất đúng đắn: vì lợi ích của đất nước, chúng tôi quyết định bỏ qua một bên quá khứ và nhìn về tương lai. Chính vì vậy chúng tôi kêu gọi Mỹ nhận trách nhiệm của họ. Nếu nước này không có lỗi cho nhân dân Việt Nam và nhân dân Mỹ

Géraldine Houot và Fabienne Rigal ghi

"Hàn gắn những vết thương chiến tranh"



© TTXVN

Ngày 27-01-1973 tại Paris, bà Nguyễn Thị Bình, trưởng phái đoàn của Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam, ký Hiệp định về đình chiến và tái thiết hòa bình ở Việt Nam.

Được ký tại Paris ngày 27-01-1973 sau nhiều năm thương lượng và đàm phán, hiệp định về đình chiến và tái thiết hòa bình ở Việt Nam đánh dấu hồi cuối sự can thiệp ồ ạt của Mỹ vào lãnh thổ Việt Nam.

Điều khoản thứ 21 của hiệp định chỉ rõ "(...) nước Mỹ sẽ đóng góp hàn gắn những vết thương chiến tranh và giúp đỡ công cuộc xây dựng lại nước Việt Nam dân chủ cộng hòa". Đối với những người đấu tranh hôm nay cùng các nạn nhân chất độc da cam, điều khoản này chưa bao giờ được tôn trọng.

Thông tin tham khảo

Có thể tìm hiểu thêm về chất độc da cam ở các trang web và các tài liệu dưới đây.

Các trang web

www.vava.org.vn [tiếng Việt] Trang web của Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam giới thiệu các hoạt động của Hội, tin tức, diễn đàn, tiến trình vui kiện tại Mỹ, một số bài viết về các nạn nhân tiêu biểu, chế độ chính sách cho các nạn nhân chất độc da cam.



www.chatdocdacam.info [tiếng Việt] Trang web do một thanh niên khuyết tật Việt Nam thành lập. Tại đây bạn có thể cập nhật nhanh nhất các thông tin thời sự trong và ngoài nước xoay quanh các vấn đề chất độc da cam và diễn tiến vui kiện của các nạn nhân tại Mỹ.



www.vnrc.org.vn [tiếng Việt] cung cấp thông tin về các nạn nhân chất độc da cam/dioxin.



www.quangnamdanangfund.org [tiếng Anh] Trang web của một cựu chiến binh Mỹ tại Nam Định và Quảng Nam thu thập gần 4000 bức ảnh của nạn nhân và những bức ảnh cho thấy hậu quả tàn khốc của việc sử dụng chất độc da cam.



www.vvaw.org [tiếng Anh] Diễn đàn của các cựu chiến binh Mỹ từng tham gia chiến tranh Việt Nam.

www.ffrd.org.indochina/agentorange.htm [tiếng Anh] Diễn đàn của Quy Hoang giới và Phát triển. Cung cấp các thông tin mới và diễn biến vui kiện, các hội thảo và các sự kiện xoay quanh vấn đề chất độc da cam, các nghiên cứu khoa học, chính sách của chính phủ Mỹ về chất độc da cam ở Lào và Campuchia.

www.7ici.org/lesenfantsdeladioxine [tiếng Pháp] Trang web của một hiệp hội giúp đỡ trẻ em nạn nhân chất độc da cam.



www.vietnam-dioxine.org [tiếng Pháp] Trang web cung cấp thông tin về chất độc da cam, giới thiệu các tổ chức, nguồn tài trợ nạn nhân, các bài viết thời sự, diễn biến vui kiện tại Mỹ.

www.hatfieldgroup.com/index.php Trang web của một tổ chức khoa học Canada giới thiệu các kết quả nghiên cứu tại hai của dioxin lên con người và môi trường. Các nguồn link giới thiệu các nhà chức trách cung cấp phim tài liệu, các tổ chức hỗ trợ các nghiên cứu giữa Mỹ và Việt Nam về dioxin.

Sách và tài liệu

Chất độc da cam, dioxin & hệ quả [tiếng Việt] - Tác giả Nguyễn Văn Tuấn.



Chất da cam trong chiến tranh Việt Nam - Tình hình và hậu quả [tiếng Việt] - Tác giả Giáp số - Bài số Lê Cao Nại và Hội Chờ thập niên.

Agent Orange in the Vietnam War: History and Consequences - [tiếng Anh, xuất bản tại Việt Nam] - Tác giả Giáp số - Bài số Lê Cao Nại.

Waiting for an Army to Die: Tragedy of Agent Orange [tiếng Anh] - Tác giả Fred A. Wilcox, Seven Locks Press, Washington DC, 1989.

Agent Orange Collateral Damage in Vietnam [tiếng Anh] - Tác giả Philip Jones Griffiths, Trolley Press, Hartford (Connecticut), 2004.

Sách ảnh và các bài viết về tác động tới sức khỏe và môi trường của chất độc da cam ở Việt Nam và Campuchia.

The Dioxin War: Truth and Lies about the Perfect Poison [tiếng Anh] (Cuộc chiến Dioxin: Sự thật và những lời dối trá về chất hoàn hảo) - Tác giả Robert Allen, Pluto Press (London), 2004.

Trespass Against Us: Dow Chemical & the Toxic Century [tiếng Anh] - Tác giả Jack Doyle, ed. Common Courage Press, Monroe (Maine) 2004.

Agent Orange on Trial [tiếng Anh] - Tác giả Peter Schuck, ed. Harvard UP, Cambridge (Massachusetts), 1986.

Agent orange au Viet Nam, crime d'hier, tragédie d'aujourd'hui [tiếng Pháp] - Hội hữu nghị Pháp - Việt, ed. Tiresias "Ces oubliés de l'histoire", Paris, 2005.

Nhiên Phan

Nội dung Bản tin đặc biệt này đã được dịch sang tiếng Pháp và tiếng Anh. Bạn đọc có thể xem toàn bộ nội dung tại trang Web của Trường đại học báo chí Lille http://www.esj-lille.fr/article.php3?id_article=125



© Quang Hà

Hà Thị Hải tại Trung tâm phục hồi chức năng tỉnh Thái Bình.

Em sẽ cố gắng sống

Cứ đều đặn khoảng một tháng, Hải lại viết cho tôi một lá thư. Từ chuyến công tác viết về nạn nhân chất độc da cam ở Thái Bình, tôi và em đã trở thành bạn. Những bức thư kể chuyện buồn, vui nhưng lớn nhất là niềm tin của một cô gái đang đứng dậy từ nỗi đau tàn tật.

Trong một bức thư gửi cho tôi, Hải viết: "Nhiều lúc em "ước" mình bị mù, câm, điếc hay không nhận thức được gì nữa để khỏi phải chứng kiến, dẫn vật và đau đớn về những gì mà chất độc da cam đang gây ra cho cả gia đình mình."

Sinh năm 1976 ở xã Nông Hoạch - thành phố Thái Bình, Hải Thị Hải là con thứ 2 và là đứa con duy nhất trong gia đình may mắn vẫn còn lành lặn nếu cấp sách nên trường. Cha em - một người lính trải qua sau cuộc chiến không thể ở trong những năm tháng chiến đấu tại Quảng Trị, ông phải bỏ nhiệm vụ chất nổ da cam và đi truyền sang cho cái 4 nữa con.

Hải học hết lớp 5 rồi nghỉ, phần vì sức khỏe ngay càng yếu, phần mẹ cảm với thân thể dị dạng của mình. Em ở nhà có cố gắng nhiều khiến đôi tay và hai chân nếu liệt một bên, đau cộm, đôi cha và 2 nữa em ngó ngó của mình rồi làm nông và "Bố em cho bọn nó đi theo ra đồng là để trông 2 đứa khỏi đi lung tung. Chúng nó khoẻ mạnh thế nhưng không biết nhớ gì đâu chị ạ. Có hôm từ đồng về nhà 2 đứa còn dắt nhau đi lên tận



xóm trên. Con bé Ba đi cấy toàn cầm ngược ngọn mạ xuống bùn. Có hôm nó lên cơn lãn lộn, xuống đầm nát cả đám ruộng vừa cấy. Thành út mà lên cơn thì mắt cứ long sòng sọc, nhiều hôm nó vừa đuổi đánh em, vừa cười. Bị nó đánh mà em chỉ thấy thương nó, vì bệnh tật mà ra như thế. Khi nó tỉnh, hai chị em lại ôm nhau khóc".

Mẹ của Hải - một cô thanh niên xung phong, người "khỏe" nhất trong gia đình toàn người bệnh tật ngay ngay giành giành

rau trên cô thể hơn 30 cái của mình rồi khấp lang trên, xoim dõôi, bón một tồng nông mong chừa bệnh cho con.

"Em vừa có kết quả khám bệnh. Các bác sĩ bảo em bị lão hoá tuỷ dẫn đến teo cơ toàn thân do chất độc da cam. Không chữa được đâu chị ạ, cũng không mổ được vì nhờ đầu

mổ xong em dễ chết lắm. Chị ơi, rồi dần dần em sẽ liệt hết cả chân tay và chỉ ngồi một chỗ thôi".

Thường mẹ, thường các em, không muốn làm nặng thêm những nhức nhối với cái vai của cha mẹ mình, Hải phải tìm cách cái chết. Gia đình, bạn bè và rất nhiều tâm lòng đã giúp Hải "nòng dầy".

Trong lá thư mới nhất gửi cho tôi, Hải khoe cái máy chò em có như cái nước nóng vào các trung tâm phục hồi chức năng. "Nhiều người đến thăm bọn em lắm, các bác ấy bảo em cố gắng sống, đừng bi quan. Em sẽ cố, chị ạ".

Lê Thanh Thúy